



Sống Đẹp

Nhiều tác giả

Truyện Thuyết Hoa Hồng



VHSG

Nhà xuất bản Văn hóa Sài Gòn

Table of Contents

[Lời giới thiệu](#)

[Mục lục](#)

[Hãy chấp cánh cho tình yêu](#)

[Tình yêu đích thực](#)

[Câu chuyện của bức vách vừa mới qua đời!](#)

[Tiểu Mai](#)

[Nụ cười](#)

[Tôi không thể mất em](#)

[Ba lần cầu hôn](#)

[Trà hoa hồng](#)

[Một câu chuyện cảm động](#)

[Ngôn ngữ tình yêu](#)

[Tình yêu](#)

[Truyền thuyết hoa hồng](#)

[Quà Giáng sinh](#)

[“Không ai sánh được...”](#)

[Thử yêu lần nữa](#)

[Tình yêu tìm thấy](#)

[Mùa đông ấm áp](#)

[Chỉ có tình yêu là bền vững](#)

[Vì sao tôi yêu anh?](#)

[SHMILY](#)

[Hoa hồng tặng Rose](#)

[Ơi lẽ tình yêu!](#)

[Một thứ tình yêu kì lạ](#)

[Chiếc bình nứt](#)

[Thiên sứ tình yêu](#)

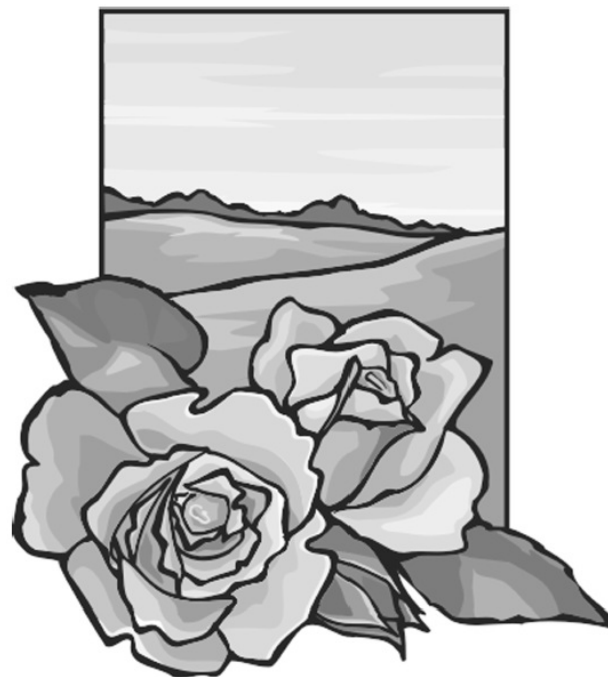
[Ngọn lửa tình yêu](#)

[Năm cái hẹn, một ngàn một trăm lá thư và năm mươi lăm năm sau](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>



Lời giới thiệu

Cuộc sống hiện đại đôi khi khiến chúng ta lãng quên đi một cử chỉ nhỏ nhưng vô cùng ý nghĩa, bạn có bao giờ nghĩ rằng mẹ bạn cũng rất cần những bông hồng tuyệt đẹp như những bông hồng bạn dành tặng cho bạn gái của mình. Giữa bộn bề công việc ta quên rằng tình yêu cần có sự lãng mạn. Giữa no đủ, ta lơ đãng không để ý tới một em bé nghèo khổ đang cần giúp đỡ, một người bạn tật nguyền khao khát được đi học, một ông lão cô đơn không nơi nương tựa cần một. Đôi khi ta ghen tỵ với thành công của người bạn thân, đôi khi ta bỏ quên một người tốt đi ngang qua cuộc đời. Một mỗi khiến ta dễ đầu hàng và bỏ cuộc mà không nhìn thấy xung quanh bao cuộc đời còn bất hạnh hơn ta. Có lúc ta giận giữ mà không biết mình đang làm tổn thương một người khác...

Tủ sách “Sống đẹp” là những bài học giản dị về cách đối nhân xử thế, những câu chuyện súc động xoay quanh cuộc sống đời thường gia đình, tình yêu, công việc, trường lớp, bạn bè... Ẩn sâu trong nó là tình yêu thương, lòng bao dung, sự hi sinh, lòng kính trọng, mà đôi khi ta sống vội vã đã vô tình bỏ qua.

Với mong muốn cùng bạn đọc tìm lại mình trong từng khoảnh khắc của cuộc sống, và hướng tới một NHÂN CÁCH SỐNG tốt đẹp hơn, chúng tôi đã biên soạn bộ sách này với những câu chuyện đầy ý nghĩa được chọn lọc từ Internet. Những câu chuyện giản dị ấy là những lời tâm sự sẻ chia, những bài học, những câu triết lý về cuộc đời... của những tâm hồn cao đẹp khắp nơi trên thế giới. Trước những khó khăn thử thách trong cuộc đời, tủ sách “Sống đẹp” là lời động viên lớn lao, là lời chúc tốt lành chúng tôi xin gửi tới bạn đọc!

Mục lục

[LỜI GIỚI THIỆU](#)

[1](#)

[2](#)

Hãy chấp cánh cho tình yêu

Có một cô gái sống rất cô đơn. Lúc nào cô cũng ao ước được một ai đó yêu thương mình thật sự. Một hôm, trong lúc đi chơi trong rừng cô thấy hai con chim đang ríu rít hót. Cô bắt chúng về nhà và cho chúng vào một chiếc lồng nhỏ mạ vàng.

Cô gái chăm sóc hai con chim rất kỹ, cô lo lắng cho chúng bằng tất cả tình yêu của mình, vì thế hai con chim mỗi ngày một lớn hơn và hót hay hơn. Mỗi buổi sáng, chúng chào đón cô bằng những khúc nhạc thật tuyệt vời. Một buổi sáng nọ, cô gái mở cửa lồng. Bỗng, con chim to hơn trong hai con bay vọt ra ngoài.

Cô hết sức tức tối khi con chim cứ bay vòng vòng trên đầu mình. Cô cố gắng đuổi bắt lấy nó. Và khi cô chộp được nó rồi, cô nắm thật chặt trong tay, lòng tràn ngập vui sướng. Nhưng chợt cô cảm thấy con chim mềm đi trong tay mình. Cô mở tay ra và vô cùng hoảng hốt, con chim đã chết. Bàn tay nắm chặt đầy yêu thương của cô đã làm nó chết. Cô buồn bã nhìn quanh và bắt gặp con chim còn lại trong lồng đang đứng cạnh những thanh chắn mạ vàng. Cô gái cảm thấy nó đang muốn nói với cô rằng nó cần tự do, rằng nó muốn bay lượn trên bầu trời trong xanh kia.

Và cô gái nhẹ nhàng mang con chim ra khỏi chuồng, tung nó vào không trung. Con chim bay một vòng, hai vòng rồi ba vòng quanh cô gái. Cô nhìn thấy sự vui thích của nó và trái tim cô không còn cảm thấy mất mát nữa. Giờ thì cô chỉ muốn chú chim nhỏ kia được hạnh phúc. Bất ngờ, con chim bay lại gần và đậu trên vai cô gái. Nó cất tiếng hót, hót lên một giai điệu du dương, tuyệt vời nhất mà cô gái chưa từng được nghe. Cô hiểu rằng, cách nhanh nhất để đánh mất tình yêu là nắm nó thật chặt, còn cách tốt nhất để giữ lấy tình yêu là hãy chấp cho nó một đôi cánh.

Tình yêu đích thực

Có một cô gái hỏi người yêu mình: “Tại sao anh yêu em?” Chàng trai trả lời: “Anh yêu em vì em xinh xắn, hay giúp đỡ mọi người, em thông minh và hoạt bát”. Cô gái rất hài lòng về câu trả lời của người bạn trai.

Bỗng một ngày cô ấy bị tai nạn giao thông phải nhập viện với gương mặt và thân thể đầy vết trầy xước và cột sống bị chấn thương. Người yêu của cô đến thăm, chẳng nói gì. Cô gái bắt đầu cảm thấy khó chịu xen lẫn lo lắng, buồn rầu. Bỗng nhiên, anh đến bên cô gái và nói: “Em yêu à, lúc trước em xinh xắn nhưng giờ em không còn đẹp nữa, vậy anh chẳng có lý do gì mà yêu em; lúc xưa em hay giúp đỡ mọi người nhưng giờ em lại là gánh nặng cho mọi người, vậy anh cũng chẳng có lý do gì để yêu em. Em chẳng còn gì để anh yêu em... nhưng anh vẫn yêu em chỉ vì: anh yêu em!”.

Và cô gái nhận ra được tình yêu đích thực.

Câu chuyện của bức vách vừa mới qua đời!

Có bao giờ quý vị nghe một... bức vách lên tiếng nói? Quả là chuyện thần thoại, đúng không? Vậy mà đó là sự thật đấy. Sự thật mà tôi nói là một - trăm - phần - trăm; còn tin hay không, tùy quý vị. Nhưng thôi, câu chuyện mà tôi sắp kể ra đây chắc sẽ thú vị hơn là tôi cứ mãi lằng nhằng chứng minh này nọ.

Tôi là tấm vách ngăn (như nhiều vách ngăn khác) giữa hai căn phòng nằm sát nhau trong một chung cư có đến gần một trăm phòng. Dĩ nhiên, tôi đã hiện diện ở đó từ hơn ba mươi năm qua, đã có nhiều gia đình dọn đến ở và ra đi; do vậy tôi đã chứng kiến không biết bao nhiêu câu chuyện vui buồn xảy ra trong hai căn phòng ấy. Thế nhưng, tôi chỉ muốn kể cho quý vị nghe về hai gia đình, mà đúng hơn là về hai con người đã sống tại nơi ấy - hai căn phòng nằm sát nhau;

còn tôi, là “người” nằm ở giữa (nghe có vẻ vô duyên, nhưng thật ra đâu có vô duyên, phải không?).

Tôi nhớ ngày đầu tiên chàng trai hai mươi bốn tuổi dọn về ở tại căn phòng số 5; tài sản duy nhất mà anh ta mang theo là cái ba lô, cây đàn và dăm ba thứ linh tinh không đáng kể. Nghe nói anh ta mới ở rừng về và căn phòng ấy là do cơ quan mới của anh ta cấp. Từ ngày anh ta về tôi như được vui lây, vì đi thì thôi, chứ về tới nhà là anh ta cứ đàn hát suốt. Nhưng, ở đời đâu phải mình vui là thiên hạ đều vui, do vậy sau hơn một tuần “tưng từng từng từng” trong cái không gian tưởng đâu là “cõi riêng” của mình, anh ta đã phải đối diện với một thực tế... ngoài dự kiến. Cô gái ở phòng số 6 bước sang... gõ cửa nhà hàng xóm, giọng ngọt như mía lùi: “Anh ơi, ngày mai anh có đi làm không?”. Tôi thì đã biết là ý cô ấy muốn nói gì (vì trước khi mở cửa bước sang nhà anh hàng xóm, tôi đã thấy vẻ mặt của cô cũng như câu nói lầm bầm...), nhưng anh ta thì ngây thơ như một chàng... ngốc (!). Nghe cô hàng xóm hỏi, anh ta liền trả lời: “Dạ có chứ, ngày mai là thứ năm mà. Nhưng có gì không chị?”. Tôi thấy cô ta đúng là... quý (!) - mới hồi nãy (trước khi gặp anh ta) vẻ mặt cô ta hầm hầm, vậy mà bây giờ trông cô ta cứ tỉnh khô. Cô tiếp lời: “Vậy thì anh phải ngủ sớm đi để mai còn đi làm chứ!”. Tôi thấy mặt chàng... ngốc ngớ ra và khi chưa kịp hiểu người - hàng - xóm nói những điều ấy với ý gì, thì anh ta đã nghe lời chào: “Chúc anh ngủ ngon nhé!”. Và rồi cô ta biến mất, cũng bất ngờ như lúc cô ta gõ cửa vậy.

Khi cô gái đã trở vào phòng, chàng-trai-tội nghiệp cứ ngẩn tò te, tròn xoe mắt nhìn vào cái hành lang tối thui phía trước. Rồi dường như hiểu được “thâm ý” của cô hàng xóm, anh rón rén bước từng bước nhẹ đến cây đàn và se sẽ treo nó lên... tôi. Rất tình cờ, hai cái giường ngủ của họ cùng được đặt sát vào tôi (tức là cái vách ngăn cách hai phòng), do vậy tôi đã nghe, đã thấy tất tật mọi chuyện. Tối hôm ấy cả hai người đều dường như thức suốt đêm. Anh ta nằm vắt tay lên trán suy nghĩ, thở dài, rồi lầm bầm: “Cũng may mà cô ta lịch sự, chứ hồi nãy mà cổ quát lên ‘Ông có cầm cái mồm của ông lại cho thiên hạ ngủ hay không!’ thì có mà độn thổ! Ngốc ơ là ngốc, học bao nhiêu bài học về đối nhân xử thế, về phép lịch sự rồi mà bây giờ mình lại bất lịch sự đến thế là cùng, khuya lơ khuya lắc rồi mà còn bày đặt hát hò!”. Rồi sau đó, khi đã tự trách mình chán chê, anh ta lại lầm bầm: “Cô ta là ai vậy nhỉ? Cô ta làm gì? Bên ấy cô ta ở một mình hay ở với ai? Mình đúng là vô tâm, về ở cả tuần nay mà chẳng quan tâm đến chuyện hàng xóm, láng giềng...”. Nhưng câu nói của anh ta sau đó khiến tôi chú ý nhất là: “Cô ấy xinh thật, lại lịch sự nữa...”.

Còn cô gái ấy, cũng chẳng hơn gì. Cô ta than thở thành lời: “Mình đó sao? Sao hôm nay lại quá quắt đến như vậy! Tại sao không ráng chịu thêm một chút nữa? Anh ta đàn hát một lúc rồi cũng phải đi ngủ thôi, chứ có phải suốt đêm đâu mà phải sang nhà người ta gõ cửa, rồi nói cạnh nói khóe! Rồi mai mốt, gặp lại anh ta mình biết ăn nói gì đây...”. Và cũng có một câu của cô ta khiến tôi chú ý: “Thấy vẻ mặt ‘góc cạnh’ vậy, mà trông anh cũng hiền quá chứ...”.

Sáng hôm sau, mặc dù mắt trắng dờ vì cả đêm không ngủ, nhưng anh chàng cũng thức dậy thật sớm để... tránh mặt cô-hàng-xóm. Vì anh ta nghĩ, nếu đi trễ, chẳng may mà gặp lại cô gái ấy, thì mắc cỡ phải biết. Nào ngờ “cô gái nhà bên” cũng có một ý nghĩ tương tự. Và thế là họ “đụng nhau” đúng vào lúc cả hai cùng mở cửa tính... đánh bài chuồn! Hai cánh cửa của hai căn phòng nằm cạnh nhau, họ đứng gần như sát rạt nhau khi bước ra, vậy mà họ như hóa mù, hóa câm, hóa điếc... Tiếc một điều, là sau đó khi họ rảo bước dọc theo hành lang để xuống cầu thang, thì tôi không còn cơ hội để nhìn, để nghe thêm điều gì nữa.

Nhưng thôi, “chuyện ở ngoài đường” thì không nên quan tâm làm gì, tôi sẽ tiếp tục kể cho quý vị nghe những “chuyện ở trong nhà”.

Một tuần, rồi hai tuần sau đó, quý vị có biết tôi đã thấy những gì không? Thật là bất công và đau xót - anh bạn của chúng ta khá nhiều lần, theo thói quen, vừa về đến nhà là với tay lấy cây đàn... nhưng sau đó liền chùn tay lại ngay - anh ta sợ (!). Còn cô gái thì đứng ngồi không yên, hết than vãn đến thở dài: “Sao không nghe anh ta hát nữa nhỉ? Chắc chắn là do ‘cái đêm vô duyên’ do mình gây ra ấy rồi! Bây giờ phải làm sao? Phải làm sao bây giờ?...”. Tôi lại phải chứng kiến cảnh hai người nằm trần trọc suốt đêm.

Một buổi chiều, khi chủ nhân căn phòng số 6 đi làm về, cô gặp một cô gái khá xinh đang tần ngần đứng trước cửa nhà anh hàng xóm. Phép lịch sự tối thiểu, không cho phép cô làm ngơ: “Xin lỗi, chị tìm...?”. Cô gái mau mắn: “Dạ em tìm anh Nguyễn. Nhưng anh ấy chưa về...”. “Vào nhà mình ngồi đợi đi. Chắc là anh ấy cũng sắp về”. Sau một hồi hai cô gái hỏi qua, đáp lại thì tôi cũng biết được rằng, người khách lạ kia là em gái của chàng bộ đội mới chuyển ngành, cô từ quê lên thăm anh trai. Khi nghe hai tiếng “em gái” tôi thấy rất rõ cô - chủ - nhà thờ ra một cái khi, và nét mặt cô rạng rỡ hẳn lên (tôi thật sự chẳng hiểu vì sao?). Nhưng ngay sau đó, cô lại tỏ ra lúng túng, mất bình tĩnh, khi nghe “cô em” tâm sự: “Ba má em nhắn ảnh về quê mấy lần để lo chuyện vợ con, vậy mà ảnh cứ lơ hoải!”. “Vì sao vậy?” - Người hỏi không giấu được hơi thở gấp, nôn nao. “Ảnh cứ nói là chuyện hôn nhân không nên ép buộc. Ảnh không thương chị ở quê thì đừng ép ảnh cưới”. Câu hỏi tiếp càng có vẻ nôn nao hơn: “Vậy chắc là ảnh có người yêu khác rồi hả?”. “Cô em” vẫn ngây thơ: “Hình như là chưa đâu chị ạ. Em được ảnh thương nhất nhà, cái gì ảnh cũng kể cho em nghe. Nhưng chưa bao giờ nghe ảnh nói về người con gái nào cả”. Thế là tôi lại được thấy đôi mắt long lanh niềm vui. Còn sau đó thì tôi lại thấy đôi má ửng hồng, khi “cô em” nói: “Chị nè. Chị là giáo viên, chắc là có nhiều cô giáo trong trường còn độc thân, chị làm mai cho anh ấy một người với...”. Cô chủ nhà nhìn sang chỗ khác, lí nhí: “Ôi, mình lo phần mình còn chưa xong, sao dám làm mai làm mối gì!”. Bất ngờ lúc ấy tôi nhìn thấy đôi mắt của “cô em” và biết rằng, cô ta đã bắt đầu hiểu ra một điều gì...

Vài ngày sau đó, có một mảnh giấy được nhét vào cửa của căn phòng số 5: “Sao lâu quá không nghe anh đàn?” - Chỉ có vậy mà anh ta đã nhảy cẫng lên vì vui sướng. Cả buổi tối hôm đó anh ta đàn và hát (dĩ nhiên là hát toàn những bài tình ca, với giọng ấm và trầm - tiếng hát dường như chỉ đủ để “nhà hàng xóm... sát vách” nghe thấy). Nhưng rồi, anh ta bỗng tái xanh mặt mày, khi nghe “cô hàng xóm” gọi cửa. Dường như điều mà anh ta nghĩ sẽ là lại nghe câu hỏi: “Anh ơi, ngày mai anh có đi làm không?”. Nhưng không, lần này thì cô ấy chỉ cười: “Anh hát nhỏ quá, tôi nghe không rõ. Anh có ý định cho tôi vào nghe anh hát không?”. “Dạ mời chị...”. “Anh đừng gọi tôi là chị, tổn thọ chết. Tôi nhỏ hơn anh đến ba tuổi mà”. Nói vậy chứ đêm ấy họ có hát hò, đàn địch gì đâu. Hai người nói chuyện với nhau đến tận khuya.

Còn bây giờ, sau khi bạn bè họ kéo đến và dán lên khắp “cơ thể” của tôi (cũng như của hai anh bạn hai bên của tôi) nào là hình đôi chim bồ câu, hoa hồng, đèn cầy, trầu cau cùng cả một câu chữ dài ngoằng “ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau”; thì họ đã quyết định... loại tôi ra khỏi cuộc đời họ - hai căn phòng của ngày xưa, nay không còn bức vách chính giữa nữa.

Tôi - một bức vách đã... qua đời. Nhưng quý vị biết không, tôi hoàn toàn mãn nguyện và cảm thấy hạnh phúc với “sự ra đi” của mình. Chẳng thà mình không tồn tại trong một thế giới tốt đẹp, còn hơn là hiện diện để chỉ chứng kiến những cảnh đau lòng. Và nữa, đừng bao giờ là “vách ngăn” của tình yêu, của sự hòa hợp... Tôi nghĩ vậy, chẳng biết có đúng không?

Tiểu Mai

Có hai chiếc chuông gió treo nơi đầu giường của Tiểu Mai. Một chiếc được làm bằng giấy, một chiếc được làm bằng bạc.

Tiểu Mai và Quân yêu nhau trong cảnh bần hàn. Một hôm, hai người đi chơi phố rẽ vào một cửa hàng thấy trong tủ kính có treo một cái chuông gió. Tiểu Mai buột miệng khen:

- Anh Quân ơi! Cái chuông gió kia xinh biết bao!

Quân nói với người yêu:

- Nếu em thích anh sẽ mua cho em.

Nhưng khi nhìn thấy mảnh giấy nhỏ dính trên chiếc chuông gió ghi giá một trăm đồng thì anh ngượng ngùng nhìn Tiểu Mai và nở một nụ cười như cáo lỗi với cô.

Về nhà, Quân lấy giấy gấp một chiếc chuông gió giống hệt như chiếc chuông gió bằng bạc treo ở cửa hàng. Chiếc chuông gió giấy cũng xinh như thế, cũng sơn màu tím như thế và anh

đem tặng Tiểu Mai.

Tiểu Mai đã treo chiếc chuông gió bằng giấy Quân làm tặng trên đầu giường của mình. Mỗi khi gió từ cửa sổ hé mở lùa vào, chiếc chuông gió đung đưa phát ra tiếng kêu sột soạt, khô khốc nhưng Tiểu Mai vẫn thấy tiếng chuông vang lạnh lốt. Cặp mắt Tiểu Mai lúc này ánh lên chứa chan hạnh phúc. Cô tự nhủ: “Mình sẽ mãi mãi treo chiếc chuông nhỏ này trong trái tim mình”.

Số phận đưa đẩy thế nào, cuối cùng Tiểu Mai không lấy Quân mà lấy Tân. Khi Tiểu Mai vào phòng riêng của hai vợ chồng, cô liền lấy từ trong túi ra chiếc chuông gió mà Quân làm bằng giấy treo đầu giường. Tân thấy vậy liền nói với Tiểu Mai:

- Cái chuông này làm bằng giấy thì treo lên làm gì?

Tiểu Mai bướng bỉnh nói:

- Nhưng em thấy nó đẹp, em cứ treo.

Tân nói:

- Chiếc chuông ấy là do Quân làm tặng em chứ gì? Thảo nào!

Tiểu Mai im lặng...

Cuối cùng Tân thở dài nói:

- Thôi em cứ treo lên cũng được!

Hôm sau, Tân ra cửa hàng mua về một chiếc chuông gió được làm bằng bạc. Gió khẽ thổi chuông cũng đong đưa và phát ra tiếng kêu tình tang, rất vui tai.

Khi con trai của Tân và Tiểu Mai lên ba tuổi, nó nghịch vật đi một quả chuông nhỏ trong chiếc chuông giấy rồi xé vụn đi, Tiểu Mai giận quá phát thẳng bé mẩy cái thật đau. Thấy vậy, Tân chỉ im lặng. Anh lấy giấy ra gấp một quả chuông, cũng tô màu tím rồi khâu chỉ vào chiếc chuông gió và treo lên như cũ. Thấy thế, Tiểu Mai rưng rưng nước mắt, cô nói với Tân.

- Anh thật tốt với em!

Thằng con trai sợ mẹ nên không dám nghịch vào chiếc chuông ấy nữa. Nó chỉ nghịch chiếc chuông làm bằng bạc. Nó rất thích tiếng chuông gió kêu tình tang tình tang cất lên từ cái chuông bạc ấy.

Nghe chán, thằng bé cũng vật từ chiếc chuông bạc một quả ra để chơi. Thấy thế, Tiểu Mai cũng không đánh mà cũng chẳng mắng gì nó. Tân cũng mặc kệ, anh cũng không treo quả chuông đó lên chiếc chuông bằng bạc nữa, thế là chùm chuông bạc ấy thiếu đi một quả. Nó vẫn được treo lên đầu giường cùng với chiếc chuông làm bằng giấy. Khi có gió thổi, chiếc chuông bạc lại reo lên tình tang tình tang từng hồi.

Rồi không may, nhà Tân bị hỏa hoạn. Tân vội bế con và nắm vợ kéo chạy ra ngoài. Nhưng Tiểu Mai lại giằng tay lại và chạy vào trong nhà. Tân kéo vợ ra, Tiểu Mai lại quấy ra, cô nói với Tân:

- Em vào lấy cái này.

Tân bảo:

- Để anh vào lấy ra cho!

Nói xong, anh xông ngay vào căn nhà đang khói xông mù mịt để giật chiếc chuông giấy và chạy ra ngoài. Chẳng may, Tân vấp phải ngưỡng cửa ngã sòng xoài. Khi bò dậy được thì ngọn lửa đã cháy xém cả mặt anh.

Tân thoát ra khỏi cửa thì ngất lịm đi. Chiếc chuông gió bằng giấy vẫn còn nguyên, không may bị suy suyễn. Vừa lúc đó thì đội cứu hỏa đến. Ngọn lửa nhanh chóng được dập tắt.

Sau một thời gian điều trị, Tân được tháo băng. Trong gương hiện lên một khuôn mặt nhẵn nhúm toàn sẹo. Tân uất ức dấm vỡ tan cái gương. Tay anh bị mảnh kính rách toạc ra, máu từng giọt, từng giọt nhỏ xuống mặt đất.

Ra viện, Tân và đứa con bỏ đi biệt tích. Khi đi, Tân viết lại cho Tiểu Mai một bức thư:

“Mai!

Em hãy đi tìm và sống với Quân, người mà em vẫn yêu đi! Đừng tìm anh làm gì, em có tìm cũng không thấy đâu. Cầu mong cho em được hạnh phúc.”

Tiểu Mai đầm đìa nước mắt, cô nói:

- Anh Tân ơi! Sao anh lại đối xử với em như thế? Em yêu anh cơ mà!

Tiểu Mai ấp cái chuông gió bằng bạc vô ngực mình. Nước mắt cô từng giọt, từng giọt nhỏ xuống chiếc chuông bạc.

Mấy năm sau, Quân ly dị vợ. Anh đến tìm Tiểu Mai. Thế là Tiểu Mai lại bước vào nhà Quân. Cô lại lấy từ trong túi ra chiếc chuông gió bằng bạc treo lên đầu giường. Mặt Quân trắng bệch như phủ một lớp băng giá. Quân không muốn có một kỷ vật gì của người đàn ông khác lưu lại trong nhà anh.

Cảm nhận được sự lạnh lẽo toát ra từ khuôn mặt Quân. Tiểu Mai thấy rùng mình, cô lặng lẽ gỡ chiếc chuông gió xuống rồi xếp vào trong túi. Sau đó cô xách túi ra khỏi nhà Quân. Quân gọi:

- Tiểu Mai! Em đi đâu? Ở lại đây với anh!

Tiểu Mai lạnh lùng đáp:

- Anh đừng giữ tôi lại làm gì!

Tiểu Mai quay về ở trong ngôi nhà của Tân. Cô lấy chiếc chuông gió làm bằng giấy và bật diêm đốt đi. Trong tích tắc, ngọn lửa đã biến chiếc chuông gió làm bằng giấy thành một nhúm tro tàn.

Tiểu Mai lại treo chiếc chuông gió bằng bạc lên đầu giường. Cô thần thờ ngồi ngắm nghía mãi chiếc chuông bạc ấy.

Gió thổi.

Quả chuông lại đong đưa đong đưa. Tiếng chuông lại kêu tinh tang tinh tang theo gió bay đi xa mãi. Nước mắt Tiểu Mai lại trào ra, cô lầm nhảm gọi: “Anh Tân ơi! Anh có nghe thấy tiếng chuông gió tinh tang tinh tang không anh?”

Nụ cười

Tình yêu không phải thứ bạn dễ dàng nhất được mà phải bỏ công đắp bồi. Trong ý nghĩa ấy dù đã sống với nhau hơn hai mươi năm, nhưng chúng tôi vẫn là một đôi uyên ương còn son. Tôi nhận ra điều ấy từ tất cả những gì xảy ra trong một năm qua.

Tối hôm đó, vợ chồng tôi đang ngồi đọc sách thì chuông điện thoại reo. Tôi nhắc máy, bác sĩ riêng của gia đình tôi gọi tới. Ông nói rất nhiều, giọng ông ấm áp nhưng chần chừ, miễn cưỡng. Còn tôi chỉ nhớ và hiểu được mấy chữ “Vợ của ông... ung thư”. Sau đó bác sĩ nói chuyện với vợ tôi vài phút.

Tôi nhìn vợ. Mặt nàng trắng bệch, ổng nghe cầm trong tay kêu tút tút liên hồi. Hai giọt nước mắt to tướng bật ra từ khóe mắt, dường như chúng không chịu nổi sự phẫn nộ đang bùng lên trong người nàng. Nàng ôm chầm lấy tôi khóc nức nở, tôi chỉ biết ngược mắt lên trời để nàng khỏi thấy phút ngưng ngừng nhất của người đàn ông.

Rồi vợ tôi thở ra và vuốt vai tôi: “Thôi anh thế là quá đủ nước mắt rồi”. Tôi nhìn vào mặt

nàng nói khẽ: “Chúng mình sẽ cùng nhau vượt qua nó”.

Tiếp theo là mười hai tháng chúng tôi vật lộn với căn bệnh. Vợ tôi trải qua hóa trị, phẫu thuật cắt bỏ khối u cho tới cấy tuỷ xương rồi xạ trị. Tóc nàng rụng, ngực nàng lép kẹp và đôi khi niềm tin vào ngày mai cũng lung lay, nhưng chúng tôi luôn bên nhau cổ vũ cho nhau.

Một lần qua khe cửa phòng ngủ hé mở tôi bắt gặp nàng ngấm mình trong gương, chờ nàng ngủ yên tôi rón rén ra tiệp hót tóc. Những người bạn tôi nhìn da đầu láng trơn của tôi bằng ánh mắt đầy ý nhị, vợ tôi nhìn bằng ánh mắt yêu thương pha chút trách móc.

Ngồi chờ bên ngoài phòng mổ, tôi bất chợt thấy lạnh lạnh ở vùng ngực, cái cảm giác như một kỷ niệm tuổi thơ khó quên khi lần đầu tiên trong đời bạn bị lưỡi dao sắc ngọt cửa đứt tay.

Tôi đưa nàng ngồi xe lăn dự đám cưới đứa con trai đầu. Bên cạnh cô dâu trẻ trung, mái tóc giả cùng những miếng độn ngực không ngăn cản nàng là người phụ nữ rạn rở, chói lọi nhất trong mắt tôi.

Một đêm vào thời điểm nguy kịch nhất, tôi ngồi thu lu trong chiếc ghế quen thuộc từ nhiều tháng nay dành cho tôi bên giường bệnh. Nàng đang tiêm thiếp sau khi trải qua một đợt truyền thuốc kéo dài bốn ngày, tôi nhẹ nhàng chạm vào tay nàng, thật khẽ, bởi mọi phần của cái thân thể gầy gò của nàng mỏng manh như những cánh hoa dành dành. Nếu cơ thể của nàng từ chối đợt cấy tuỷ xương, mọi hy vọng sẽ kết thúc. Nếu thành công nàng có thể bắt đầu chuyển leo núi vượt qua những vách đá thẳng đứng để vươn tới sự sống.

Mí mắt vợ tôi khẽ nhúc nhích, rồi nàng mở mắt. “Chào em”, tôi thì thào, “Anh yêu em”. Môi nàng mấp máy giống như một nụ cười, tôi đoán thế vì sắc mặt nàng sáng hẳn lên. “Thật thế ư? Em cá là anh sẽ nói y vậy với các cô bạn gái của anh”. Khó khăn lắm tôi mới hiểu những từ rời rạc của nàng.

“Dĩ nhiên là vậy em à, vì tất cả các cô bạn gái của anh trước đây và mãi mãi sau này chỉ là mình em”. Thuốc ngủ lờ lợ kéo nàng đi nhưng trên gương mặt nàng còn đọng lại một nụ cười.

Tôi không thể mất em

Sáng nay vào thăm mà em vẫn nằm bất động. Đôi mắt em khẽ ngược nhìn tôi rồi nhắm lại. Hình như em đã đuối sức trong cuộc chiến giành lại sự sống nhưng em ơi, bên cạnh em còn có anh và hai con, còn có những đồng nghiệp, những bạn bè chí cốt của em, em không thể bỏ mặc tất cả để ra đi, em có hiểu không?

Lần đầu tiên, thằng đàn ông như tôi đã biết vị chất của nước mắt. Nước mắt cứ chảy dài trên khuôn mặt khi tôi nhìn thấy sự sống của em đang bị đe dọa bởi cơn bạo bệnh. Ngày mai, ca mổ của em sẽ quyết định, hoặc em sẽ vĩnh viễn ra đi hoặc cha con tôi vẫn còn có mãi em trong cuộc đời. Tự đáy lòng, tôi tin vào điều thứ hai bởi một sức mạnh kỳ diệu, bởi cuộc đời này rất cần có em.

Ngày mai, chưa bao giờ tôi sợ và trông đợi thời gian như lúc này. Bao đêm thức trắng bên giường bệnh của em nhưng chưa bao giờ tôi thấy hãi hùng khi đợi đến ngày mai. Tôi biết tử thần đang lảng vảng quanh giường bệnh của em lúc này nhưng tôi tin em sẽ chiến thắng, sẽ vượt qua. Trước giờ mổ, em bỗng tỉnh táo, lời căn dặn như lời trăng trối của em làm thất tim tôi. Giả như đánh đổi được, giả như căn bệnh quái ác kia hành hạ thân xác tôi để em tiếp tục cuộc sống trên cõi đời này... Giả như...

Ngày ấy, tôi có được em cũng như một giấc chiêm bao. Mặc cảm của đứa con trai nghèo làm tôi không dám mơ ước có em mặc dù tôi đã yêu em biết bao. Những ngày trên giảng đường, chỉ cần ánh mắt nhìn của em cũng thiêu đốt trái tim tôi. Tôi nhớ như in ngày tôi lấy hết can đảm mời em đi ăn sáng để bày tỏ tình cảm của mình. Cả đêm tôi không thể chợp mắt để lựa lời nói với em. Sáng sớm tôi đã có mặt trước nhà để trông thấy nụ cười dịu dàng, ánh mắt triu mến và được chở em trên chiếc xe đạp cũ kỹ của mình. Thế nhưng tôi đã choáng váng khi thấy “tình địch” của mình trên chiếc mô tô bóng loáng cũng đang chờ em trước cổng. Tự ái của đứa con

tra nghèo nhưng giàu lòng tự trọng, tôi không cần tìm hiểu mà đạp xe đi với trăm ngàn nỗi cay đắng giằng xé nát lòng. Tôi thề sẽ chôn vùi kín mỗi tình đã dành cho em suốt bốn năm đại học.

Nhưng em đã đoán được suy nghĩ của tôi. Em đã vượt qua bao chướng ngại để đến với tôi. Em đã chọn tôi giữa bao chàng trai hào hoa, giàu có đeo đuổi em. Em không đẹp nhưng em thông minh và dịu dàng. Có em, tôi tự tin và kiêu hãnh hơn. Có em, gia đình tôi thay đổi nhiều hơn từ vật chất đến tinh thần. Có em, cảm giác của đứa con trai mồ côi mẹ nay mới hiểu được thế nào là gia đình có bàn tay của người phụ nữ. Vậy mà, cũng có những lần tôi đổ đốn, nhậu nhẹt, bù khú với bạn bè đến tận nửa đêm, nhiều khi quên cả đường về... Điều đó đã làm tổn thương em. Đã vậy khi em nhắc nhở tôi lại lớn tiếng với cái quyền làm chồng để la mắng em. Ngày ba tôi bệnh, em trực suốt đêm bên giường để thay quần áo, lau người ba, thuốc men cơm nước cho ông. Vậy mà tôi có nhận ra tấm chân tình của em dành cho gia đình chồng? Ba tôi thương em như con gái ruột của mình, còn tôi thì ích kỷ vì nghĩ đó là trách nhiệm của đứa con dâu. Sự vô tình của tôi đã bao lần làm em khóc thầm trong đêm. Tệ bạc hơn, một lần khi điện thoại em đổ chuông nhưng em bận tay, tôi đã lên tiếng alo, nhưng đầu dây bên kia không có tiếng trả lời. Nghi ngờ tôi mở máy em và đọc được tin nhắn: “Trái tim anh ở trong ngực em rồi, tim không thể rời em mà sống được” (Thơ Lưu Trùng Dương). Như con thú trúng tên độc, tôi lồng lên giận dữ. Niềm tin sụp đổ, tôi muốn đập đổ tất cả, tôi không muốn tin vào điều tệ hại, không muốn tin em đã phản bội mình, không muốn tin mình là người chồng đã bị “cắm sừng”. Tôi không muốn nghe một lời giải thích nào từ phía em.

Đến khi bình tĩnh hơn, tự tôi mở cuộc điều tra và rất vô duyên khi thủ phạm chính là cô bạn gái nghịch ngợm của em! Suýt chút nữa tôi đã đánh mất tình yêu của mình. Em tha thứ cho tôi như bao lần tôi phạm lỗi lầm. Những ngày em ngã bệnh, cha con tôi chơi vui khi thiếu bàn tay chăm sóc của em. Căn nhà trống vắng lạnh lẽo hơn mỗi khi con đi học về gọi em không thấy, em có cảm nhận được điều đó không em?

Chiếc đầu bé nhỏ của em làm sao chịu nổi khối u quái ác hành hạ em từng giờ? Nỗi lo sợ mất em trong tôi làm sao sánh bằng nỗi ám ảnh không ai chăm sóc con như nỗi sợ hãi trong em?

Tôi đợi đến ngày mai trong nỗi căng thẳng tột cùng. Từng thớ thịt trên mặt tôi căng cứng để theo dõi ánh mắt của bác sĩ khi từ phòng mổ vợ tôi bước ra. Tôi vẫn không đọc được gì từ đôi mắt khô lạnh ấy. Đến khi ông vỗ vai tôi và buông câu nói lơ lửng: “Hy vọng lắm!”. Câu nói như chọt làm vỡ tan trái tim trong lòng ngực tôi. Tôi chỉ cần có thể, tôi muốn hét lên, sự sống của vợ mình sẽ được cứu sống. Hy vọng lắm!

Tôi lẩm bẩm: “Trái tim anh ở trong ngực em rồi, tim không thể rời em mà sống được”. Tôi yêu em và tôi không thể mất em... Em có biết không?

Ba lần cầu hôn

Cô dành cả một thời con gái của mình chờ lời tỏ tình của anh, nhưng Bill rất cục vắn im lặng. Cô và Bill cùng học với nhau từ nhỏ. Tình bạn và tình yêu tự nó đến. Đối với cô Bill là tất cả. Thỉnh thoảng cô cũng có nghe ai đó xì xào rằng, cha cô sẽ không chấp nhận Bill. Nhưng cô không quan tâm, vì cô chỉ biết tình yêu của cô đối với anh mà thôi, ngoài ra mọi thứ khác đều không đáng kể.

Thế rồi, cô như điên như dại và tưởng mình sẽ không sống nổi, khi biết Bill đã bỏ đi biệt tăm. Cô quay sang kết tội cha mình, thề sẽ không nhìn mặt ông. Những giọt nước mắt và thái độ lạnh lùng của cô khiến ông khổ sở vô cùng. Ít năm sau, cha cô mất vì bệnh ung thư. Trước khi nhắm mắt, nguyện ước duy nhất của ông là được gặp lại con gái. Nhưng cô đã không đến.

Tiếp theo, cô tưởng đất dưới chân mình sụp xuống khi người luật sư của cha cô đọc cho cô bản di chúc của ông. Không phải cô bàng hoàng vì đã trở thành bà chủ của hàng trăm triệu bạc, mà vì lời thề của cha: “Trước khi bước sang thế giới vĩnh hằng, khi mà mọi thứ chẳng còn ý nghĩa gì ngoài tình yêu của cha đối với con, cha thề rằng cha chưa bao giờ phá hoại hạnh phúc của con”.

Đúng lúc ấy, người đàn ông sau này là chồng của cô xuất hiện. Ông lịch lãm, kinh nghiệm. Cô đã ngoài ba mươi, đủ thông minh để hiểu ông ta đến với cô vì lẽ gì. Dù sao, ông ta cũng không phải là người chồng xấu. Cả hai đều cố gắng để tạo nên cái gọi là gia đình, chỉ ít là trong mắt những người xung quanh. Bất ngờ, cô trở thành quả phụ với đứa con lẫm chẫm biết đi. Đúng lúc cô bơ vơ cùng cực, Bill xuất hiện từ nửa kia của trái đất. Không còn là chàng trai mảnh dẻ bên lên, anh là một chủ hãng tàu biển dày dạn, một nhân vật của giới thượng lưu quyền thế như cha cô. Thật bất ngờ, cô đã từ chối khi anh ngỏ lời lấy cô. Vì lẽ gì, cô cũng không biết rõ. Có thể vì đứa con, có thể vì cô uất hận anh đã bỏ đi đẩy cô vào con đường đau khổ triền miên, có thể vì Bill không còn là Bill của cô ngày xưa nữa.

Hơn ba mươi năm nuôi con và cầm cương điều khiển tài sản khổng lồ của cha cô để lại khiến cô mệt mỏi. Đôi lúc cô chỉ muốn được giải thoát, quẳng tất cả để sống đơn giản nhưng yên ổn. Tuy tự nhủ trong lòng rằng cô sẽ không lấy bất kỳ ai, nhưng đôi lúc cô bất chợt bắt quả tang mình thường hay để mắt tới những tờ báo của giới chủ tàu. Vài người đàn bà xuất hiện trong đời Bill. Tên anh xuất hiện nơi pháp đình với những vụ kiện cáo ly hôn đòi chia tài sản.

Rồi một ngày nọ, cô nhận được một bưu phẩm. Không nhìn địa chỉ gửi tới, nhưng linh tính cho cô biết nó là của Bill. Một chiếc hộp nhỏ bọc nhung và một bức thư. “Trong đời anh đã hai lần sắm nhẫn cầu hôn em. Lần thứ nhất, anh mất hai ngày để tự đánh chiếc nhẫn bằng thép. Nhưng rồi anh không dám trao cho em, vì anh sợ em sẽ từ chối món quà của anh thợ nghèo. Ra đi, anh thề khi nào tương xứng với em mới trở về xin cưới em. Lần thứ hai, anh đã không dám rút chiếc nhẫn nạm kim cương giá trị chỉ sau viên kim cương trên vương miện của Nữ hoàng Anh ra khỏi túi, sau khi nghe lời từ chối của em. Cả hai lần anh đều đã sai lầm, nhưng anh vẫn yêu em. Anh quyết định trở thành anh chàng thợ nghèo của em ngày nào, để xin cưới em một lần nữa”. Nàng mở chiếc hộp nhỏ. Bất chấp thời gian, chiếc nhẫn bằng thép trở một bông hồng vẫn bóng loáng.

Bức thư của cô vừa gửi đi, thì tin dữ về Bill đầy mặt báo. Cô quên mất rằng cả cô lẫn Bill đều đã ngoài sáu mươi tuổi. Trở về từ đám tang của Bill, cô bắt gặp bạn trai của cháu gái cô. Đang rút rờ bấm chuông cửa, thấy cô trong bộ đồ màu đen, cậu ta hoảng sợ vội giấu bó hoa ra sau lưng. “Cháu muốn gặp Laura”, chàng trai lúng túng. Cô mở toang cửa nháy mắt tinh nghịch với cậu bé: “Nào tiến lên, con trai. Chớ do dự, nếu không con sẽ hối cả đời đó”.

Trà hoa hồng

Lần đầu tiên, cô uống trà hoa hồng là do một người con trai mời. Cách đây ba năm, cô vừa tốt nghiệp một trường trung cấp y tế, là một cô gái đẹp, cô tin rằng mình sẽ được nhiều chàng trai cưng chiều, cô sẽ ngồi trên chiếc xe máy sang trọng nhất lướt qua những cặp mắt nhìn cô khao khát và cô ban phát cho họ những cái nhìn tình tứ khiến cho trái tim những kẻ đa tình chết lịm đi.

Thế mà về khoa cô thực tập có một anh chàng bác sĩ chẳng biết cao thấp nông sâu thế nào lại đem lòng yêu cô, ngày ngày tìm cách chuyện trò cùng cô. Tuy vậy, anh cũng để lại trong cô những ấn tượng khó phai, nụ cười con trai gì mà cứ như hút hồn người ta, mỗi khi nghĩ đến nụ cười ấy làm cô quên hết mọi chuyện và nó đọng lại trong cô một cảm giác ngọt ngào êm dịu. Tuy nhiên, có một điều làm cô không đến được với anh, đó là anh được sinh ra ở một bản làng hẻo lánh, điều này không đáp ứng được ước mơ lãng mạn của cô. Ngày lễ Valentine, anh và cô đến một quán cà phê, hôm đó cô đang ở trong “tình huống đặc biệt” của người con gái nên cô cảm thấy không thoải mái cho lắm, anh nói nhỏ với cô:

- Hôm nay anh sẽ tặng em một món quà.

Khi cô gái phục vụ bàn đến, anh không chần chừ gọi ngay một cốc trà hoa hồng, khi cốc trà được mang ra bên trong cốc là mấy đoá hồng khô ngậm nước ánh lên màu hồng phấn.

Cô chợt hỏi anh:

- Anh định tặng em món quà gì nào?

Anh ngượng ngùng trả lời:

- Anh tặng em cốc trà này, em có muốn suốt đời uống nó không?

Câu nói của anh làm cô thất vọng đến nỗi cô không nghe rõ về sau câu hỏi của anh. Chỉ là một cốc trà thôi mà, sao anh ấy lại viên vông thế nhỉ? Trong khi cô đang nghĩ đến nào là quần áo đúng mốt, giày dép, di động... Cô nhấp thử một ngụm trà chỉ thấy nó chua chua chát chát làm sao!

Anh hỏi cô đầy hy vọng:

- Sao khi tốt nghiệp, em có muốn anh về đây công tác không?

Vì mãi theo đuổi những suy nghĩ miên man của mình, nên cô không chú ý đến câu hỏi của anh, cô trả lời lờ vu vu:

- Gì cơ?... À muốn!!!

Anh cảm thấy rất thất vọng và im lặng.

Kể từ ngày hôm đó, anh không tìm đến gặp cô nữa mà chỉ đứng nhìn cô từ xa. Cô cũng muốn hỏi anh điều này điều nọ nhưng sợ mất giá trị của người con gái. Cô tự an ủi: “Mình còn nhiều chàng trai khác theo đuổi cơ mà!”.

Khi đợt thực tập kết thúc, anh gọi điện cho cô: “Anh có thể không phải là người con trai tuyệt vời, nhưng tình yêu của anh rất chân thành”.

Đứng trên tầng ba của khu nhà khám bệnh, nhìn qua khung cửa sổ, cô thấy anh đang nhìn mình đắm đuối nhưng không hiểu sao cô không xuống tiễn anh. Khi xe lăn bánh nước mắt cô như muốn trào ra. Cô tự nhủ lòng: “Thực ra em cũng rất yêu anh”.

Thấm thoát đã ba năm trôi qua, thời gian đã cho cô hiểu ra nhiều điều, cô ít nói hơn, trầm lặng hơn và cũng thực tế hơn nhiều. Cô đã có bạn trai, bạn trai cô có vóc người cao lớn và nụ cười rất thoải mái. Mỗi khi vào “tình huống đặc biệt”, cô rất đau, anh đi khắp nơi tìm thuốc Đông y chạy chữa cho cô. Mỗi bát thuốc tràn đầy tình yêu nồng nàn của anh làm cô rất sung sướng.

Một hôm, khi bước vào cửa, cô ngửi thấy một mùi hương nồng nàn, mùi hương đến là lạ, nó như tỏa ra từ nơi ký ức sâu thẳm của cô. Khi bước vào cửa cô thấy người bạn trai đang sắc một ấm thuốc, khi thuốc được rót ra chiếc cốc bằng thủy tinh, trên nước thuốc là mấy đóa hồng khô ngâm nước ánh lên màu hồng phấn.

Cô thốt lên: “Trà hoa hồng”. Cô hỏi anh:

- Đây là...?

Anh ngượng ngịu trả lời:

- Em là y tá chẳng lẽ không biết rằng trà hoa hồng có tác dụng điều kinh chỉ thống hay sao? Nó còn gọi là trà “tình ý mặn nồng”

Cô nói nhỏ trong miệng: “Thế mà bây giờ em mới biết”. Bỗng chốc chuyện xưa như sóng thủy triều ủa về trào dâng trong lòng cô và nụ cười ấm áp như ánh mặt trời ban mai của chàng trai. Bên tai cô văng vẳng câu hỏi của anh: “Em có muốn suốt đời uống nó không?”.

Thực ra tình yêu đã đến từ lâu, song do cô tự cho mình là người lãng mạn nhất và vì không hiểu được lãng mạn nên cô đã đánh mất nó quá dễ dàng. Vâng, anh nói rất đúng: “Anh có thể không phải là người con trai tuyệt vời nhất, nhưng tình yêu của anh chân thành”.



Một câu chuyện cảm động

Cưới nhau được hai năm, chồng tôi bàn với tôi về quê đón mẹ anh lên ở với chúng tôi để bà được sống an nhàn những ngày cu. Bố anh ấy mất sớm từ khi anh còn nhỏ, nên bà mẹ gửi gắm tất cả mọi hy vọng vào anh, một mình bà vất vả chiu chắt lưng buộc bụng nuôi anh khôn lớn cho tới ngày học xong đại học.

Tôi đồng ý ngay và lập tức dọn dẹp dành riêng cho bà căn phòng có ban công hướng Nam, vừa có thể sưởi nắng vừa có thể bày vài chậu cây cảnh. Bước vào căn phòng chan hòa ánh sáng vừa dọn xong, anh ấy chẳng nói chẳng rằng bất chợt bế xốc lấy tôi và quay một vòng quanh phòng. Khi tôi sợ quá cào cào anh xin anh bỏ xuống thì anh bảo: “Nào, chúng mình về quê đón mẹ nhé!”.

Chồng tôi cao lớn, còn tôi thì bé nhỏ và thích được nép đầu vào ngực anh. Những lúc ấy, tôi có cảm giác như anh có thể nhét gọn tôi vào túi áo. Những bận hai người tranh cãi nhau mà tôi không chịu thua, anh bèn nhấc bổng tôi lên ngang đầu và quay tít cho đến khi tôi sợ hết hồn xin anh buông tha mới thôi. Tôi thích cái cảm giác vừa sợ vừa sung sướng ấy.

Mẹ anh sống ở thôn quê lâu năm nên rất khó có thể sửa ngay được những tập quán của người nhà quê. Chẳng hạn, thấy tôi hay mua hoa tươi bày ở phòng khách, bà có vẻ khó chịu. Cục chẳng đã, một hôm bà bảo: “Các con thật chẳng biết chi tiêu gì cả. Hoa có ăn được đâu mà mua làm gì kia chứ?”. Tôi cười: “Mẹ ơi, trong nhà có hoa tươi nở rộ thì ai nấy đều vui vẻ cả”. Bà cúi đầu lâu bần bần gì gì đấy. Chồng tôi bảo: “Áy là tập quán của người thành phố, mẹ ạ. Lâu ngày mẹ sẽ quen thôi.” Bà không nói gì nữa, nhưng sau đấy mỗi bận thấy tôi mua hoa về, bao giờ bà cũng không thể im lặng mà cứ hỏi mua hết bao nhiêu tiền. Khi tôi nói giá cả thì bà chép miệng tiếc rẻ. Có lần thấy tôi xách về túi to túi nhỏ các thứ mua sắm được, bà gắng hỏi giá tiền từng thứ một. Tôi kể lại giá mỗi thứ. Nghe xong bà chép miệng thở dài thườn thượt. Chồng tôi véo mũi tôi và thì thầm: “Ngốc ơi, nếu em đừng nói giá thật với mẹ thì sẽ chẳng sao cả, phải không nào?”. Cuộc sống đang vui tươi thế là dần dần có những hòa âm trái tai. Điều làm bà khó chịu nhất là thấy con trai mình ngày ngày dậy sớm chuẩn bị bữa sáng.

Đàn ông mà chui vào bếp nấu ăn cho vợ thì coi sao được, bà nghĩ vậy. Vì thế mà bữa sáng nào bà cũng nặng mặt không vui. Tôi giả tảng không thấy gì thì bà khua đũa đựng bát tỏ ý không bằng lòng. Làm giáo viên dạy múa ở Cung Thiếu nhi, ngày nào tôi cũng phải nhảy nhót mệt bã người nên khi ngủ dậy thường nằm rốn tận hưởng chăn đệm ấm áp, coi đó là một thú hưởng thụ. Vì thế tôi đành giả câm giả điếc trước sự chống đối của bà mẹ chồng. Đôi khi bà cũng làm giúp tôi một ít việc nhà, nhưng thật ra chỉ làm tôi thêm bận bịu mà thôi. Chẳng hạn, những túi ni lông đựng đồ, mọi khi tôi đều quẳng vào thùng rác thì bà tích góp lại, bảo là để hôm nào bán cho đồng nát. Thế là khắp nhà đầy những túi ni lông. Mỗi lần rửa bát hộ tôi, bà đều hà tiện không dùng nước rửa chén thế là tôi phải rửa lại, dĩ nhiên phải kín đáo để bà khỏi tự ái.

Một tối nọ, khi tôi đang rửa chén trộm như thế thì bà nhìn thấy. Thế là bà sập cửa đánh sầm một cái, nằm lì trong buồng khóc gào lên. Chồng tôi cuống quýt chẳng biết làm gì. Cả tối hôm ấy anh không nói với tôi câu nào. Tôi làm nũng với anh, anh cũng chẳng thèm để ý. Tôi điên tiết lên văn lại: “Thế thì rốt cuộc em sai chỗ nào ạ?”. Anh trợn mắt: “Tại sao em không thể phiên phiên một chút nhỉ, bát không sạch thì ăn cũng có chết đâu, hả?”. Một thời gian dài sau đấy, bà chẳng nói chuyện với tôi. Không khí trong nhà dần dần căng thẳng. Chồng tôi rất mệt mỏi, chẳng biết nên làm ai vui lòng trước. Không muốn để con trai làm bữa sáng, bà cả quyết nhận lấy “nhiệm vụ nặng nề” này. Rồi khi thấy anh ăn uống ngon lành, bà lại nhìn ngó tôi với ý trách móc tôi không làm tròn bổn phận người vợ, khiến tôi rất khó xử. Để thoát khỏi cảnh ấy, tôi đành không ăn bữa sáng ở nhà mà mua túi sữa trên đường đi làm, mang đến cơ quan ăn. Tối hôm ấy lúc đi ngủ, anh bức bối bảo: “Có phải là em chê mẹ anh nấu ăn bẩn nên mới không ăn sáng ở nhà, đúng không?”. Rồi anh lạnh nhạt nằm quay lưng lại, mặc cho tôi nước mắt đầm đìa vì ảm ức. Sau cùng anh thở dài: “Cứ coi như là em vì anh mà ăn sáng ở nhà, được không nào?”. Thế là sáng sáng tôi đành ngồi vào bàn ăn với tâm trạng ê chề. Một hôm, khi đang ăn món cháo bà nấu, tôi chợt thấy buồn nôn, mọi thứ trong bụng muốn ọe ra, gắng kìm lại mà không tài nào kìm được, tôi đành quẳng bát đũa chạy ù vào phòng vệ sinh, nôn thốc nôn tháo. Sau một hồi hỗn ha hỗn hển thở, khi tôi bình tâm lại thì nghe thấy bà bù lu bù loa vừa khóc vừa day nghiến oán trách tôi bằng những từ ngữ nhà quê, còn anh thì đứng ngay trước cửa phòng vệ sinh căm tức nhìn tôi. Tôi há hốc miệng chẳng nói được gì, thật ra nào mình có cố ý nôn đâu. Lần đầu tiên chúng tôi cãi nhau to. Mới đầu mẹ anh còn giương mắt đứng nhìn, sau đấy bà thất thủ bỏ ra ngoài. Anh tức tối nhìn tôi rồi đi ra theo bà.

Ba ngày liền không thấy bà và anh về nhà, cả đến điện thoại cũng không thấy gọi. Tôi tức điên người mỗi khi nghĩ lại từ hôm bà lên đây ở mình đã phải chịu bao nhiêu nỗi oan ức, thế mà anh ấy còn muốn tôi thế nào nữa đây? Không hiểu sao dạo này tôi hay buồn nôn thế, ăn gì cũng không thấy ngon, lại thêm trong nhà bao nhiêu chuyện rắc rối, tâm trạng vô cùng tồi tệ. Cuối cùng, vẫn là các bạn ở cơ quan bảo: “Sắc mặt cậu xấu lắm, nên đi khám bệnh thôi!”. Kết quả kiểm tra ở bệnh viện cho thấy tôi đã có bầu. Bây giờ mới rõ tại sao sáng hôm ấy tôi bỗng dưng buồn nôn. Niềm hạnh phúc sắp có con pha trộn với một chút buồn giận oán trách: “Tại sao chồng mình và cả bà mẹ chồng nữa lại không nghĩ tới chuyện ấy nhỉ?” Tôi gặp anh tại cổng bệnh viện. Xa nhau mới có ba ngày mà trông anh tiêu tụy quá chừng. Tôi định quay đi, nhưng bộ dạng ấy khiến lòng tôi xót xa, không nén được, tôi gọi anh. Anh nhìn tôi như người xa lạ, ánh mắt không giấu nổi nỗi chán ghét như một mũi kim lạnh buốt đâm vào lòng tôi. Tôi tự nhủ: “Đừng nhìn anh ấy, đừng nhìn anh ấy”, và chặn một chiếc taxi lại. Thật ra lúc ấy tôi chỉ muốn hét to: “Anh yêu của em, em sắp sinh cho anh một cục cưng đây!” rồi được anh bế xốc lên sung sướng quay một vòng. Ước muốn ấy đã không xảy ra. Khi ngồi trên taxi, nước mắt tôi ứa ra lã chã. Vì sao chỉ một lần cãi nhau đã làm cho tình yêu của chúng tôi trở nên tồi tệ tới mức này cơ chứ? Về nhà, tôi nằm trên giường nghĩ tới chồng, tới nỗi chán ghét đầy trong mắt anh. Tôi nắm lấy góc chăn khóc nức lên. Nửa đêm, có tiếng lạch cạch mở ngăn kéo. Khi bật đèn lên tôi trông thấy khuôn mặt đầy nước mắt của anh. Thì ra anh về nhà lấy tiền. Tôi lạnh nhạt nhìn anh không nói gì. Anh cũng làm như không thấy tôi, lấy xong các thứ liền vội vã bỏ đi. Có lẽ anh định thật sự chia tay với tôi đây. Thật là một người đàn ông có lý trí, biết tách bạch tình và tiền rạch ròi như thế đấy. Tôi cười nhạt, nước mắt lã chã tuôn rơi.

Hôm sau tôi không đi làm mà ở nhà, muốn xem xét lại mọi ý định của mình rồi tìm anh trao đổi cho xong mọi chuyện. Khi đến công ty của anh, cậu thư ký ngạc nhiên nhìn tôi: “Ơ kìa, mẹ

tổng giám đốc bị tai nạn, hiện đang nằm bệnh viện kia mà”. Tôi trở mắt cứng hòng, lập tức đến ngay bệnh viện. Nhưng khi tìm được anh thì bà đã tắt thở rồi. Anh không hề nhìn tôi, mặt cứ lăm lăm. Tôi nhìn khuôn mặt vàng vọt không hồn của bà, nước mắt ứa ra: Trời ơi! Tại sao lại đến nông nỗi này cơ chứ?”.

Cho tới hôm an táng mẹ, anh vẫn không thém nói với tôi một câu nào, thậm chí mỗi khi nhìn tôi, ánh mắt anh đều hiện lên nỗi chán ghét tột độ. Nghe người khác kể lại, tôi mới biết sơ qua về vụ tai nạn. Hôm ấy bà bỏ nhà rồi thân thờ đi về phía ga xe lửa, bà muốn về quê mà. Chồng tôi đuổi theo, thấy thế bà vội bước đi nhanh hơn. Khi qua đường, một chiếc xe buýt đâm vào bà... Cuối cùng thì tôi đã hiểu tại sao anh ấy chán ghét mình. Nếu hôm ấy mình không nôn oẹ, nếu hôm ấy mình không to tiếng cãi nhau với anh ấy, nếu... Trong lòng anh, tôi là kẻ tội phạm gián tiếp giết chết bà.

Anh lẳng lẳng dọn vào ở phòng mẹ, tối tối khi về nhà, người sắc mùi rượu. Lòng tự trọng bị tổn thương bởi nỗi xấu hổ và tự thương hại đè nặng khiến tôi thở không ra hơi nữa. Muốn giải thích mọi chuyện, muốn báo anh biết chúng tôi sắp có con rồi, nhưng cứ thấy ánh mắt ghẻ lạnh của anh là tôi lại thôi không nói gì. Thà anh đánh tôi mắng tôi một trận còn hơn. Tôi có cố ý để xảy ra mọi tai họa ấy đâu! Ngày tháng cứ ngọt ngạt lặp đi lặp lại. Càng ngày anh ấy càng về nhà muộn hơn. Chúng tôi cứ thế căng với nhau, xa lạ hơn cả người qua đường. Tôi như cái thòng lọng thắt vào tim anh.

Một hôm, khi đi qua một hiệu ăn Âu, tôi nhìn qua cửa kính thấy chồng mình đang ngồi đối diện với một cô gái trẻ và nhẹ nhẹ vuốt tóc cô. Thế là tôi đã hiểu rõ tất cả. Sau giây lát ngó người ra, tôi vào hiệu ăn, đến đứng trước mặt chồng mình, trân trân nhìn anh, mắt ráo hoảnh. Tôi không muốn nói gì hết, và cũng chẳng biết nói gì. Cô gái nhìn tôi, nhìn chồng tôi rồi đứng lên định bỏ đi. Anh ấn cô ngồi xuống rồi cũng trân trân nhìn lại tôi, không chịu thua. Tôi chỉ còn nghe thấy tim mình đập chầm chậm từng nhịp như đang sắp kề cái chết. Kề thua cuộc là tôi, nếu cứ đứng nữa thì tôi và đứa bé trong bụng sẽ ngã xuống. Đêm ấy anh không về nhà. Bằng cách đó anh báo cho tôi biết: Cùng với sự qua đời của mẹ anh, tình yêu giữa hai chúng tôi cũng đã chết.

Những ngày sau, anh vẫn không về nhà. Có hôm đi làm về, tôi thấy tủ áo như bị sắp xếp lại, chắc anh ấy về lấy các thứ của anh. Tôi chẳng muốn gọi điện thoại cho anh, ý định giải thích mọi chuyện cho anh cũng biến mất hẳn.

Tôi sống một mình. Đi bệnh viện khám thai một mình. Trái tim tôi như vỡ vụn mỗi khi trông thấy cảnh các bà vợ được chồng dìu đến bệnh viện. Các bạn ở cơ quan bóng gió khuyên tôi bỏ cái thai đi cho yên chuyện nhưng tôi kiên quyết không chịu. Tôi như điên lên muốn được sinh đứa bé này, coi đó như sự bù đắp việc bà mẹ chồng qua đời.

Một hôm đi làm về nhà, tôi thấy anh ngồi trong phòng khách mù mịt khói thuốc lá, trên bàn đặt một tờ giấy. Không cần xem, tôi đã biết tờ giấy đó viết gì rồi. Trông hơn hai tháng chồng vắng nhà, tôi đã dần dà học được cách giữ bình tĩnh. Tôi nhìn anh, cất mồm rồi bảo: “Đợi một tí, tôi sẽ ký ngay đây”. Anh nhìn tôi, ánh mắt lộ vẻ bối rối chẳng khác gì tôi. Vừa cúi cúi áo khoác, tôi vừa tự nhủ: “Chớ có khóc đấy, chớ có khóc đấy...”. Hai mắt nhửc lăm rồi, nhưng tôi quyết không cho chúng nhỏ lệ nữa. Mặc xong áo lên móc, thấy anh cứ chằm chằm nhìn cái bụng to của tôi, tôi mỉm cười đi đến bàn, cầm lấy tờ giấy, rồi chẳng xem gì hết, liền ký tên mình và đẩy tờ giấy cho anh.

“Em có bầu rồi đấy à?” Đây là lần đầu tiên anh ấy nói chuyện với tôi kể từ hôm bà bị nạn. Nước mắt tôi trào ra không thể nào ngăn nổi. “Vâng, nhưng không sao cả, anh có thể đi được rồi.” Anh không đi mà ngồi lại, hai chúng tôi nhìn nhau trong bóng tối. Anh từ từ ôm lấy tôi, nước mắt nhỏ ướt đầm vai áo tôi. Thế nhưng lòng tôi đã không còn gì nữa, rất nhiều thứ đã biến đi xa lắm rồi, xa tới mức có đuổi theo cũng chẳng lấy lại được nữa.

Không nhớ là anh ấy đã nói với tôi bao nhiêu lần câu “xin lỗi” nữa. Trước đây tôi cứ tưởng mình sẽ tha thứ cho anh, nhưng bây giờ thì không. Suốt đời tôi sao quên được ánh mắt băng giá anh nhìn tôi khi đứng trước cô gái nọ ở hiệu ăn Âu hôm ấy. Chúng tôi đã rạch vào tim nhau

một vết thương sâu hoắm. Tôi không cố tình, còn anh thì cố tình. Quá khứ không thể nào trở lại được nữa. Trái tim tôi chỉ ấm lên mỗi khi nghĩ đến đứa bé trong bụng, còn với anh thì tim tôi đã lạnh như băng. Tôi không đụng đến tất cả những thức ăn anh mua về, không nhận bất cứ món quà nào anh tặng, không nói với anh nửa lời. Kể từ hôm ký vào tờ giấy kia, hôn nhân và tình yêu, tất cả đều đã biến mất khỏi trái tim tôi. Có hôm anh định trở lại phòng ngủ của chúng tôi. Anh vào thì tôi ra phòng khách nằm. Thế là anh đành phải về ngủ ở phòng của bà. Đêm đêm, đôi lúc từ phòng anh vẳng ra tiếng rên rỉ khe khẽ.

Tôi nghe thấy nhưng lặng thinh. Lại dở trò cũ chứ gì. Ngày trước, mỗi bận bị tôi làm mất giận phớt lờ, anh ấy đều giả vờ ốm như vậy, khiến tôi ngoan ngoãn đầu hàng và chạy đến hỏi xem anh có sao không. Thế là anh ôm lấy tôi cười ha hả. Anh quên rồi, ngày ấy tôi thương anh vì hai người yêu nhau. Bây giờ thì chúng tôi còn có gì nữa đâu? Tiếng rên rỉ ấy kéo dài đứt quãng cho tới ngày đứa bé ra đời. Suốt thời gian chờ đợi ấy, hầu như ngày nào anh cũng mua sắm thứ gì cho con, nào là đồ dùng của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, nào là sách nhi đồng v.v. Những thứ ấy chất gần đầy căn phòng của anh. Tôi biết anh làm thế là để tôi cảm động, nhưng tôi giờ đã trở như đá. Anh đành giam mình trong phòng, ngồi gõ phím máy tính lạch cạch. Chắc là tìm vợ trên mạng. Nhưng chuyện ấy đâu còn có ý nghĩa gì với tôi nữa.

Năm sau, vào một đêm khuya cuối xuân, cơn đau bụng dữ dội khiến tôi thét lên. Anh nhảy xổ vào buồng, hình như khi đi nằm anh vẫn không thay quần áo chỉ là để chờ giây phút này. Anh cũng tôi chạy xuống cầu thang, chặn taxi lại. Dọc đường, anh cứ nắm chặt tay tôi, luôn lau mồ hôi trên trán tôi. Đến bệnh viện, anh lại cũng tôi chạy đến khoa sản. Khi nằm trên đôi vai gầy guộc mà ấm áp của anh, một ý nghĩ chợt lóe lên trong óc tôi: “Trên đời này, liệu có ai yêu thương mình như anh ấy không nhỉ?”.

Rồi anh vịn cánh cửa khoa sản, đưa ánh mắt ấm áp dõi theo tôi đi vào trong. Tôi cố nhin đau mỉm cười với anh. Khi tôi ra khỏi phòng sinh anh nhìn tôi và thằng bé, rung rung nước mắt mỉm cười. Tôi chạm vào tay anh, chợt thấy anh mềm nhũn người, mệt mỏi từ từ ngã xuống. Tôi gào tên chồng mình..., anh chỉ mỉm cười, nhắm nghiền mắt lại... Tôi cứ tưởng mình sẽ không bao giờ còn nhỏ nước mắt vì anh, thế mà lúc ấy một nỗi đau xé ruột xé gan bỗng dội lên trong lòng.

Bác sĩ cho biết chồng tôi bị ung thư gan, cách đây năm tháng mới phát hiện, khi đó bệnh đã ở thời kỳ cuối, anh chịu đựng được lâu thế quả là một chuyện lạ hiếm có. Ông bảo: “Chị nên chuẩn bị hậu sự đi thì vừa”. Mặc y tá ngăn cấm, tôi trốn ngay về nhà, xộc vào phòng anh, mở máy tính ra xem. Một nỗi đau nhói lên làm trái tim tôi nghẹn lại. Thế đấy năm tháng trước đây anh đã phát hiện mình bị ung thư gan, những tiếng rên rỉ của anh là thật cả, nhưng tôi lại cứ cho là...

Những điều ghi trong máy tính rất dài, đó là lời trăng trối anh để lại cho con mình: Con của bố. Vì con mà bố ráng chịu đựng cho tới nay, chờ bao giờ trông thấy con thì bố mới chịu ngã xuống. Đây là nguyện vọng lớn nhất của bố hiện giờ... Bố biết rằng, đời con sẽ có nhiều niềm vui hoặc có thể gặp trắc trở. Nếu bố có thể cùng con đi suốt quãng đời con lớn lên thì vui biết bao. Nhưng bố không có dịp may ấy nữa rồi. Bây giờ bố ghi lại vào máy tính từng vấn đề con sẽ có thể gặp phải trên đường đời, khi nào gặp những vấn đề ấy thì con có thể tham khảo ý kiến của bố, con nhé.

Con ơi, viết xong mấy chục trang này, bố cảm thấy như mình đã cùng đi với con suốt chặng đường trưởng thành của con. Bây giờ bố thật sự vô cùng sung sướng. Hãy yêu mẹ con nhé! Mẹ rất vất vả vì con đấy. Mẹ con là người yêu con nhất và cũng là người bố yêu quý nhất...”

Chồng tôi viết về tất cả mọi chuyện, kể từ khi đứa bé còn ở vườn trẻ cho tới lúc nó học tiểu học, trung học, đại học, rồi ra công tác, cả đến chuyện yêu đương của con nữa. Chồng tôi cũng để lại một bức cho tôi: “Em yêu quý. Được lấy em làm vợ là niềm hạnh phúc lớn nhất trong đời anh. Em hãy tha thứ việc anh đã làm tổn thương em. Hãy tha lỗi việc anh giấu tình hình bệnh tật của mình, chẳng qua chỉ vì anh không muốn để em phải lo nghĩ trong thời gian chờ bé chào đời... “Em yêu quý. Nếu khi đọc những dòng này mà em khóc thì nghĩa là em đã tha thứ cho anh

ről. Như thế anh sẽ có thể mỉm cười cảm ơn em luôn luôn yêu anh... Anh sợ rằng mình sẽ không có dịp tự tay tặng cho con những món quà anh đã mua sắm. Phiên em hằng năm thay anh tặng quà cho con, trên bao gói nhớ đề rõ ngày tặng, em nhé...”

Khi tôi trở lại bệnh viện thì anh vẫn đang hôn mê. Tôi bế con đến, đặt nó nằm bên cạnh anh và nói: “Anh ơi, anh hãy mở mắt ra cười lên nào. Em muốn để con mãi mãi ghi nhớ hơi ấm của bố nó khi nó nằm trong lòng anh đấy, anh ạ...”.

Chồng tôi khó nhọc mở mắt ra, khẽ mỉm cười. Thằng bé rúc vào lòng bố, ngo ngoáy nắm tay nhỏ xíu hồng hồng. Tôi ấn nút máy ảnh, nước mắt chảy ràn rụa trên mặt...

Ngôn ngữ tình yêu

Hai người yêu nhau nhưng gặp sự phản đối mạnh mẽ từ phía gia đình nhà cô gái. Họ cho rằng chàng trai không xứng với địa vị của gia đình cô và họ sẽ không tha thứ cho cô nếu tiếp tục với anh ta.

Mặc dù cô gái rất yêu chàng trai, nhưng khi hai người gặp nhau cô luôn hỏi: “Anh có yêu em nhiều không?”. Cô hay bực bội do chàng trai không trả lời như ý cô mong muốn. Và áp lực của gia đình khiến hai bạn trẻ bất hoà. Cô thường trút giận lên chàng trai.

Về phía mình, chàng trai luôn chịu đựng trong im lặng. Sau một năm tốt nghiệp, anh quyết định đi du học. Trước khi ra đi anh đã cầu hôn với cô gái: “Anh biểu lộ tình cảm của mình bằng lời nói không giỏi, nhưng tất cả những gì mà anh biết là anh yêu em. Về phía gia đình, anh sẽ cố gắng hết sức thuyết phục gia đình em đồng ý. Em thuận ý làm vợ anh chứ?”.

Cô gái ưng thuận và với sự quyết tâm của chàng trai, cuối cùng gia đình cô gái cũng nhượng bộ và đồng ý cho họ kết hôn với nhau. Trước khi chàng trai đi học, hai người làm lễ đính hôn. Cô gái tham gia công tác xã hội trong khi anh tiếp tục học ở nước ngoài. Họ bày tỏ tình cảm của mình qua những lá thư và điện thoại. Tuy có sự khó khăn nhưng họ vẫn luôn nghĩ về nhau.

Một ngày nọ cô gái bị tai nạn giao thông trên đường đi làm. Khi tỉnh dậy cô thấy cha mẹ mình bên cạnh giường. Cô cảm nhận được tình trạng tồi tệ của mình. Nhìn thấy mẹ khóc, cô muốn làm cho mẹ yên lòng nhưng những gì cô có thể thốt ra chỉ là tiếng thở dài. Cô đã mất đi giọng nói. Bác sĩ bảo rằng tai nạn đã gây tổn thương não của cô và khiến cô không thể nói được nữa. Cô suy sụp mặc dù cha mẹ cô động viên rất nhiều. Trong suốt thời gian ở bệnh viện cô chỉ biết khóc trong thầm lặng.

Xuất viện về nhà, tình trạng của cô cũng chẳng thay đổi gì. Mỗi khi có tiếng chuông điện thoại reo, cô có cảm giác như từng nhát dao đâm vào tim. Cô không muốn cho anh biết và càng không muốn trở thành gánh nặng của anh. Cô viết cho anh một lá thư nói rằng cô không còn đủ kiên nhẫn đợi chờ anh nữa. Cô gửi lại anh chiếc nhẫn đính hôn. Chàng trai gửi hàng ngàn lá thư và gọi biết bao cuộc điện thoại nhưng cô không trả lời và chỉ khóc. Cha mẹ cô quyết định chuyển nhà, hy vọng rằng cô sẽ thật sự quên những gì đã xảy ra để có thể sống yên ổn.

Cô gái học ngôn ngữ cử chỉ và bắt đầu một cuộc sống mới. Mỗi ngày cô tự nhủ hãy quên anh ấy đi. Nhưng một hôm, bạn của cô đến cho hay anh đã trở về. Cô van xin người bạn đừng cho anh biết chuyện gì đã xảy ra với cô. Từ đó cô không nhận được tin tức gì của anh nữa.

Một năm trôi qua, người bạn của cô đến thăm và trao cho cô thiệp mời dự lễ kết hôn của anh. Trái tim cô gái tan vỡ. Khi mở thiệp cưới cô thấy tên mình trong tấm thiệp. Ngược lên cô thấy anh đang đứng trước mặt.

Chàng trai dùng cử chỉ nói với cô gái: “Một năm qua anh đã dành thời gian học ngôn ngữ này. Chỉ để em hiểu rằng anh không quên lời ước hẹn của chúng ta. Hãy cho anh có cơ hội nói với em rằng anh yêu em”.

Anh lồng chiếc nhẫn vào tay cô gái. Cuối cùng nụ cười đã trở lại trên môi cô.

Tình yêu

Trên giường bệnh ở một bệnh viện nọ có hai người, một già và một trẻ.

Chàng thanh niên tỏ vẻ buồn bã, đau khổ hơn ông già, anh đến với thế giới này mới có hai mươi năm. Biết bao nhiêu việc chỉ mới bắt đầu, có việc còn chưa kịp làm. Anh yêu cuộc đời đẹp này càng yêu mọi thứ của cuộc đời biết mấy! Anh ước ao kéo dài được sự sống của mình.

Một hôm, ông già bỗng đánh thức anh:

- Này cháu, bạn gái cháu đến thăm đấy!

Chàng thanh niên mừng quýnh, ngồi nhồm ngay dậy, mắt tràn đầy niềm vui, ngạc nhiên và xúc động:

- Thật ư bác? Cô ấy đâu rồi ạ?

- Ở ngoài cửa ấy!

Một sức mạnh vô hình giúp anh đứng lên. Ông già vội can:

- Bệnh viện quy định chưa đến giờ thăm bệnh nhân, không được để người nhà vào. Cháu xem kìa, cô ấy gửi quà cho cháu đấy.

Chàng thanh niên cầm lấy gói quà, mắt ứa ra những giọt lệ vui sướng. Anh yêu cô, không thể xa rời cô. Cho đến lúc này anh vẫn nhớ cô da diết. Anh cứ tưởng từ nay cô sẽ không bao giờ tới nữa vì anh mắc bệnh hiểm nghèo. Thế mà hôm nay, thần Tình Yêu lại bắn một mũi tên giùm anh, anh không xúc động sao được?

Ông già còn nói:

- Cô ấy nói là được cử đi học xa, hai tháng nữa mới về, dặn cháu yên tâm chữa bệnh. Bác biết cô gái ấy thực lòng yêu cháu.

Chàng thanh niên cảm thấy hởi lòng và hạnh phúc. Ngọn lửa tình yêu lại cháy lên trong lòng anh, anh không còn nghe thấy tiếng gọi của thần chết. Anh chỉ thấy ánh sáng và hy vọng!

Hai tháng trôi qua, chàng thanh niên bất ngờ khỏi bệnh một cách thần tình, ngay cả bác sĩ cũng không hiểu ra sao.

Anh từ biệt ông già, rảo bước ra cổng bệnh viện, trở lại con đường nhỏ thân quen và quyến luyến đối với anh. Có lẽ nàng đã về rồi?... Có lẽ nàng đang nằm trên giường đọc sách? Có lẽ... Anh ngây ngất như say...

Chàng thanh niên dừng bước trước một cánh cổng và rụt rè gõ. Một bé gái xinh xắn ra mở cổng, em tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Ô chú! Sao tưởng chú chết rồi? Chú làm thế nào sống được thế?

- Này San San... cháu nói sao?

- Cô bảo với cháu thế mà! Cô không thích chơi với chú nữa đâu.

Chàng thanh niên bấy giờ mới để ý thấy chữ Hỷ to tướng dán trên cửa sổ. Qua song cửa, anh thấy nàng đang âu yếm một người đàn ông lạ.

Anh ngơ ngác, mặt mẫn cả người.

Anh vụt quay người lại, chạy thẳng về bệnh viện. Anh cần phải hỏi ông già nằm cùng phòng xem sự thể ra sao.

Nhưng muộn mất rồi! Khi anh chạy tới bệnh viện, vào đến buồng bệnh cũ thì ông già đã nhắm mắt xuôi tay.

Truyền thuyết hoa hồng

Ngày xưa ngày xưa thật xưa lắm, có một vương quốc ở tận phương trời xa xôi bên một khu rừng rộng lớn và rậm rạp. Vương quốc này sống thật hòa bình và yên vui sau một thời gian dài triền miên người dân phải đấu tranh để giành quyền độc lập. Và vị anh hùng chỉ huy người dân của quốc gia này đã được dân chúng tôn lên làm vị vua đầu tiên.

Sau thời gian dài chinh chiến, họ chỉ lo an hưởng thái bình và sống cho những quyền lợi của cá nhân mình. Vị hoàng đế kia cũng vậy, ngất ngưỡng trên ngai vàng và hào quang của quyền vị, ông đã bỏ bê việc nước, quên cả chăm sóc cho dân và để mặc lũ bầy tôi tham danh lợi cai trị dân chúng. Vì muốn hoàng đế lãng quên với việc triều chính, bọn tham quan đã chọn một thiếu nữ đẹp tuyệt vời để vua lập làm hoàng hậu. Nhưng trái với ý muốn của bọn quan lại, hoàng hậu lúc nào cũng hết lời khuyên răn nhà vua nên lo cho dân chúng và chỉnh đốn việc triều chính. Lũ quan lại rất ghét hoàng hậu, nhưng không làm gì được vì nhà vua quá thương yêu nàng.

Cho đến ngày kia, hoàng hậu sinh ra một đứa bé thật kháu khỉnh, dễ thương. Lạ lùng thay, thân thể của đứa bé trai đó lại trong suốt như pha lê, đến độ thấy rõ từng đường gân, mạch máu và trái tim. Thấy cơ hội đã đến, bọn tham quan bèn gièm pha với nhà vua rằng hoàng hậu là một phù thủy trá hình và tuyên truyền tin này ra ngoài cho toàn dân.

Trước áp lực của bầy tôi và sự phản đối của dân chúng, nhà vua đã truất phế hoàng hậu ra khỏi hoàng cung cùng với đứa bé lạ lùng kia. Trở thành một thường dân, hoàng hậu đem con đi khỏi hoàng cung. Đi tới đâu cũng bị dân chúng chửi mắng và xua đuổi. Suốt con đường tìm nơi ẩn trú, hoàng hậu đã bị bao kẻ ném đá, dùng gậy đánh đập mà chỉ biết cắn răng dùng thân thể mình để che chở cho đứa con thơ. Với bao vết thương trên mình, hoàng hậu bỗng con đến khu rừng già thì ngã ra vì kiệt sức. Nhìn hài nhi mới ra đời trong lúc biết mình sắp chết, hoàng hậu không biết làm gì hơn là đưa tay vuốt ve con mình vài lần, nước mắt tuôn rơi rồi trút hơi thở cuối cùng.

Đứa bé nằm bên mẹ không ai cho ăn nên khóc thảm thiết vì đói. Tiếng khóc vang lên tận chín tầng trời làm Thượng đế động lòng ngó xuống trần gian. Khi thấy hoàn cảnh thương tâm đó, Thượng đế nổi giận vì sự tàn ác của người dân vương quốc kia. Ngài bèn sai thiên thần mang đứa bé vào rừng chăm sóc cho nó lớn lên trong tình thương của thiên nhiên và muôn loài. Sau đó, ngài ban một lời nguyện khiến cho toàn thân thể của từng người dân bị gai nhọn mọc đầy người, để suốt đời không ai được gần gũi ai cho đến khi mọi người biết thương yêu nhau. Từ đó người dân của quốc gia này đều mang trên mình một lớp gai, từ vua tới cho đến hạng bần cùng. Nhưng dù cho lớp gai trên mình ngày một dài và cứng nhọn theo lòng tham ngày càng to lớn, họ cứ sống cho cá nhân mình mặc dù phải trả giá cho lòng vị kỷ đó bằng sự cô đơn khủng khiếp dần vật tâm linh.

Một ngày kia, nghe tin vương quốc này đang trở nên yếu thế, một quốc gia khác bèn đem quân sang xâm lấn lãnh thổ. Khi quân xâm lăng tràn qua bờ cõi, toàn dân trong nước ai cũng tự lo thân và trốn tránh nghĩa vụ. Nhà vua lúc đó đã lớn tuổi mà vẫn bị lũ bầy tôi tham sống sợ chết làm áp lực bắt đem một toán quân ra chiến đấu. Sức mình thì yếu, sức địch thì mạnh. Sự thất bại đến với nhà vua thật nhanh chóng. Dẫn tàn quân chạy về hoàng thành thì mới hay lũ tham quan đã đem dâng cho giặc tự bao giờ. Phần chí, nhà vua quyết liều mình đem quân cố chiếm lại thành trì nhưng cuối cùng phải ngã ngựa vì một mũi tên có tẩm thuốc độc. Nhà vua được một số quân trung thành cứu thoát và chạy trốn đến bên bờ rừng. Nhìn lại binh sĩ lớp bị thương, lớp bỏ mình chung quanh, nhà vua lấy làm hối hận rằng mình đã không nghe lời hoàng hậu khuyên ngày trước. Nhớ đến hoàng hậu, nhà vua lại nhớ đến đứa con thơ vô tội của mình ngày xưa. Rồi nhà vua ngã bệnh vì vết thương hành hạ. Bên ngoài thì địch quân vây khốn, trong rừng thì binh sĩ liều mạng để tử thủ với quân thù. Nhà vua lập đồn trong rừng làm chiến khu và để tập luyện binh sĩ.

Ngày qua ngày, dưới ách đô hộ nghiệt khắc của quân xâm lăng, người dân nghe đồn về một quốc gia trong khu rừng già huyền bí nọ. Dần dần, họ tìm cách trốn đi và tìm vào rừng để gia

nhập nghĩa binh. Phía quân xâm lăng cũng mưu mẹo, họ cho người trà trộn vào trong rừng nhưng kế hoạch không thi hành được vì không thể nào giả mạo được lớp gai cứng mọc trên thân thể của người dân bản xứ. Người dân đã biết đoàn kết để biến những khuyết điểm trên thân thể mình thành ưu điểm để chống giặc ngoại xâm. Một ngày kia, với binh hùng tướng mạnh, nhà vua bắt đầu công cuộc giành lại quê hương. Lần này, với đoàn quân thiện chiến và với lòng tin thống nhất, nhà vua đã chiếm lại được thành trì và xua đuổi quân xâm lăng ra khỏi lãnh thổ.

Không may, trong trận chiến cuối cùng nhà vua lại bị thương. Vốn đã yếu sức vì tuổi già, lại còn lao lực trong trận chiến dài đằng đẳng, nhà vua bệnh ngày càng thêm nặng. Toàn dân trong nước chưa kịp reo mừng giành lại độc lập đã phải mang nỗi buồn cho tình trạng ngày càng nguy ngập của nhà vua. Biết mình sắp chết, nhà vua trong cơn sốt đã thốt lên rằng:

- “Ta chết cũng đành lòng, nhưng trời ơi, sao ta thêm được một lần ôm đứa con mà ta chưa hề biết mặt!”...

Bỗng nhiên có tin báo từ bên ngoài thành có một người thầy thuốc nói sẽ trị hết bệnh cho nhà vua. Cửa hoàng thành rộng mở. Người thầy thuốc bước vào hoàng cung với tấm vải thô che kín thân thể mà không ai nhìn thấy mặt. Khi đến gần giường bệnh, người thầy thuốc đứng lặng yên thật lâu bên nhà vua mà không nói tiếng nào. Khi nghe nhà vua gọi con trong cơn sốt, người thầy thuốc rơi lệ. Giọt lệ nhỏ xuống trên gò má nhăn nheo của nhà vua làm nhà vua thức tỉnh và mở mắt nhìn người đang đứng bên cạnh mình. Khi nhà vua đưa tay lên với, người thầy thuốc bèn nắm chặt lấy tay nhà vua, quì xuống bên cạnh người và nói rằng:

- “Thưa phụ hoàng, con đây!”.

Rồi người thầy thuốc hất tấm vải thô che mình xuống đất để lộ ra một thân thể trong suốt như pha lê. Để chữa bệnh cho cha, vị hoàng tử nâng vua cha lên và ôm người thật chặt vào lòng, mặc cho những gai nhọn đâm vào người thật sâu. Và máu chàng đã chảy ra. Lạ thay, khi máu của chàng thấm lên thân thể của nhà vua thì nhà vua cũng thấy mình khỏe lại. Và kỳ diệu hơn nữa, lớp gai nhọn trên thân thể nhà vua cũng tan biến dần theo từng giọt máu của vị hoàng tử đổ xuống.

Sau đó vị hoàng tử bèn đặt nhà vua nằm lại trên giường để dưỡng bệnh. Từ từ đứng dậy và bước đến người đứng gần mình nhất, vị hoàng tử ôm lấy người đó và nói:

- Chúng ta hãy thương yêu nhau. Bất cứ hình phạt nặng nề nào của Thượng đế cũng đều được giảm bớt nếu chúng ta biết chân thành yêu thương nhau.

Rồi cứ thế từ người này sang người khác, chàng đi khắp thành mà ôm từng người một, từ ông lão nghèo nàn đến người thương gia giàu sang, từ em bé tật nguyền đến chàng thanh niên khỏe mạnh. Và cứ thêm mỗi người được ôm thì vị hoàng tử càng yếu dần theo từng giọt máu ứa ra trên thân thể họ. Cho đến lúc kiệt sức, chàng quì xuống bên đường. Tuy vậy, chàng vẫn mở rộng vòng tay kêu gọi mọi người đến cùng chàng mà chia sự sống. Mọi người nức nở khóc trước tình thương bao la của chàng. Những người sau cùng chưa được thoát bệnh đồng quì xuống bên chàng mà nói:

- Chúng tôi xin hoàng tử đừng lao lực thêm nữa. Chúng tôi thành tâm nguyện mang lớp gai này trên mình để người còn được sống cùng chúng tôi.

Lạ thay, từ trên thính không bỗng có tiếng nhạc thánh thót vang lên và có lời truyền của Thượng đế phán rằng:

- Lành thay! Các người hiểu được tình yêu thương chân thật và bỏ đi lòng tị hiềm, ích kỷ. Dám hy sinh bản thân mình cho đồng loại là định nghĩa của yêu thương vậy.

Rồi cùng với thính âm tan dần vào không gian, các lớp gai trên thân hình của những người còn lại đều biến mất đi. Khi người ta nhìn lại thì vị hoàng tử đang khép mắt lại với lời nói thật hiền hòa thoát ra theo làn hơi thở sau cùng:

- Hạnh phúc là có nhau hôm nay để sống. Yêu thương là biết sống làm sao để ta có nhau ngày mai. Các bạn của tôi ơi, hãy nhớ rằng hạnh phúc không phải là của riêng ta để cho đi hay lấy lại.

Hạnh phúc chỉ đến với ta khi ta biết yêu thương lẫn nhau và chia sẻ cho nhau tình thương đó...

Rồi chàng lìa đời sau câu nói đó. Ngày hôm sau, dưới sự hướng dẫn của nhà vua, toàn dân trong thành đã đưa di thể của chàng xuống lòng đất muôn đời, bên cạnh khu rừng nọ. Lạ thay, khi xác của chàng vừa được chôn dưới lòng đất xong, người ta bỗng thấy có những chim muông, cầm thú kéo thành đoàn từ trong rừng ra nằm quanh ngôi mộ của chàng thật lặng yên và buồn bã. Một năm sau, người ta thấy trên ngôi mộ của chàng và chung quanh khu vực đó mọc lên những bông hoa đỏ tươi như máu với thật nhiều gai nhọn từ gốc đến ngọn. Người ta cho đó là sự kết tinh tình thương của chàng hoàng tử để nhắc nhở cho người đời bài học cao cả nhất về yêu thương và hạnh phúc. Và người ta đặt tên cho loài hoa đó là hoa hồng.

Và mãi mãi đến ngày nay, dù mang nhiều màu sắc khác nhau, loài hoa đó vẫn tượng trưng cho sự yêu thương.

Quà Giáng sinh

Khi còn bé, cứ mỗi sáng Giáng sinh, tôi vẫn luôn chạy nhanh xuống cầu thang, dõi mắt nhìn quanh cây thông tìm hộp quà to nhất. Vì tôi luôn tin rằng bên trong chiếc hộp là món quà đắt tiền nhất và tuyệt diệu nhất. Nhưng thời gian đã mang lại nhiều điều kỳ diệu cho trí óc và tâm hồn của một thanh niên. Tôi nhận ra rằng món quà nào cũng độc đáo và ý nghĩa cả. Những món quà được tôi nhớ nhất hầu hết đều được trao bằng cả trái tim, như chiếc áo len và khăn quàng cổ tự tay mẹ đan để tặng. Ý nghĩa Giáng sinh không từ bản thân các món quà mà từ những điều phía sau món quà ấy.

Ý nghĩa thật sự của Giáng sinh còn nằm ở phần “trao tặng”. Vì thế Giáng sinh này tôi tự hứa với lòng sẽ tìm một món quà thật đặc biệt dành cho Angela - người con gái rất đặc biệt của tôi. Tôi bỏ ra nhiều ngày đi khắp các cửa hàng đông đúc, xem đủ các quyển catalogue mùa lễ nhưng vẫn chưa tìm được món quà như ý. Tôi quyết định vào khu thương mại một lần cuối cùng, vì có thể tôi đã bỏ qua một cửa hàng hay một món quà nào đó rất có ý nghĩa đang nằm trên kệ. Nhưng khi chậm bước ngang qua hết cửa hàng này đến cửa hàng khác, cũng chẳng có gì đập vào mắt tôi. Quá tuyệt vọng, tôi quay ngược trở ra. Nhưng vừa ra đến cổng, tôi đột ngột nhìn thấy món quà hoàn hảo.

Món quà không nằm trong những cửa hàng được trang hoàng rực rỡ, cũng không thể gói giấy màu rồi buộc nơ thật đẹp. Món quà ấy không thể gửi qua đường bưu điện. Thế thì tôi tìm thấy món quà ấy ở đâu? Và quan trọng hơn cả nó là gì? Tôi đã tìm thấy món quà trong đôi mắt đôi tình nhân đang hạnh phúc tay trong tay, tôi đã nghe thấy món quà trong những lời đùa vui giữa hai bà cháu nọ và tôi đã nhìn thấy món quà trong cử chỉ của một người mẹ mới sinh con tràn đầy hạnh phúc.

Đúng vậy, món quà tuyệt vời nhất chính là “tình yêu” Angela ơi, Giáng sinh này anh sẽ tặng em tình yêu của anh và anh tin rằng món quà ấy sẽ luôn được em mang theo bên mình.

Chúc mừng Giáng sinh, Angela. Anh yêu em!

“Không ai sánh được...”

Khi bạn gái của bạn sòng đôi cùng một anh chàng to cao, bảnh trai như người mẫu, hẳn bạn sẽ giật mình. Lo là phải chứ, vì anh ta có vẻ ngoài ăn đứt mình còn gì...

Ngày thứ Hai, chuông điện thoại réo. Tôi nhấc ống nghe lên. Tiếng nói riu rít của người tôi yêu: “Anh à, Chủ Nhật không gặp em có nhớ em không? Em vừa phải làm việc với một nam người mẫu Hồng Kông. Đẹp hết chê luôn. Đôi mắt sâu hun hút cứ như mắt Tom Cruise ấy chứ.

Choáng thật đấy!”.

Ngày thứ Ba, lại chuông điện thoại đổ. Vẫn giọng vui vẻ oanh vàng của nàng: “Con mèo yêu của em! Em vừa dự một buổi trình diễn thời trang xong. Này anh, thành phố mình vừa xuất hiện một anh chàng người mẫu mới toe. Trời ạ, mà lại có cái vẻ phớt đời đáng ghét kia. Con gái mới lớn mà trót rơi vào mắt đấy rồi thì cứ gọi là... “chết” đứ đừ!”.

Cô người yêu của tôi là phóng viên. Công việc khiến cô ấy tiếp xúc nhiều với các người mẫu, các buổi trình diễn thời trang, chụp hình... Cô ấy thường xuyên gặp các người mẫu nam với dáng người không chê vào đâu được, với gương mặt đẹp đẽ và vẻ cuốn hút thật... “nguy hiểm”, ăn mặc thì luôn hợp mốt, đi đứng cũng đàng hoàng, chuẩn xác. Nói tóm lại là vô cùng hoàn hảo so với những người bình thường như tôi, như bạn.

Và điều tồi tệ nhất là tôi đang cảm thấy mình bị kém cỏi so với những người đàn ông khác mà người yêu tôi gặp gỡ, tiếp xúc hàng ngày. Tôi thấy rõ mình không còn là người duy nhất mà cô ấy tôn thờ, thán phục. Ngoài tôi, cô ấy còn biết bao người đàn ông khác có thể làm cho cô ấy vui vẻ, chia sẻ thú vui với cô ấy.

Tôi còn nhớ trước kia tôi và mấy người bạn trai thân gặp nhau thường trò chuyện vui vẻ về chủ đề so sánh: bồ đưa nào xinh nhất, có đôi chân dài nhất; bồ đưa nào có cặp môi quyến rũ nhất, tóc mềm nhất... Chỉ để vui vẻ thôi chứ có đưa nào vì bồ mình kém đẹp mà bỏ đâu.

Bây giờ, chính tôi cảm thấy mình như đang ở trường hợp là người bị đem ra bình phẩm. Tôi cứ tưởng tượng ra hình ảnh những người đàn ông trẻ trung, đẹp đẽ mà người yêu tôi tiếp xúc hàng ngày trong công việc của cô ấy. Làm sao tôi lại không nghi ngờ cho được khi mỗi ngày, bạn gái tôi lại lôi một nét tuyệt vời của một anh chàng nào đó để khen ngợi, trầm trồ trước mặt tôi.

Thời gian đầu tôi chỉ âm thầm chịu đựng mỗi hoài nghi. Làm sao tôi có thể bằng một phần những người đàn ông in hình to đùng trên các tờ poster dán đầy tường và in trên các tạp chí cơ chứ!

Thế rồi một lần, khi cô ấy rủ tôi đi xem trình diễn thời trang, lúc một nam người mẫu xuất hiện, tôi đã bật ra câu hỏi: “Em này, em thấy anh có giống anh chàng người mẫu kia không?”. “Tại sao anh hỏi thế?” - Cô ấy tỏ ra vô cùng ngạc nhiên. “Vì anh chỉ tự hỏi không biết so với những anh chàng người mẫu mà em gặp trong công việc hàng ngày thì anh kém đến mức nào thôi.” Sau vài giây im lặng, cô ấy nói rành rẽ: “Với những tình cảm anh dành cho em bấy lâu nay, với những lá thư từ đáy lòng anh đã viết cho em dạo ấy, những hiểu biết của anh, thì em có bị điên hay không mà lại đem anh so sánh với ai kia chứ?”.

Ngày thứ tư, chuông điện thoại rung lên những hồi ngọt ngào, tôi vội lấy ống nghe: “Anh yêu, đêm qua có mơ thấy em không? Nói cho anh một điều bí mật nha, càng ngày em càng thấy anh hay hơn tất cả mọi người”.

Tôi bật cười. Tôi biết mình chẳng hơn bất cứ một anh chàng nào mà cô gái bé nhỏ của tôi vẫn thường nhắc tới với vẻ thán phục khác nhau. Nhưng thật dễ chịu biết bao! Tôi phải chấm dứt việc đem mình ra so sánh với bất cứ người đàn ông nào của thế giới giải trí đó. Giờ tôi sẽ tính đến việc vẽ một bức tranh thật tuyệt để tặng sinh nhật nàng.

Thử yêu lần nữa

Xét về tình cảm, họ yêu nhau. Nhưng về lý trí, rõ ràng, Tony không phải mẫu hình lý tưởng của cô. Joshy hiểu rõ hai người là hai thế giới. Tony cũng chưa muốn có bạn gái để dồn sức cho sự nghiệp. Ngoài mặt, cậu dửng dưng nhưng lại luôn có một sự quan tâm đặc biệt không lời. Vì tất nhiên, dửng dưng chưa bao giờ có nghĩa là không thích. Và họ đã có với nhau một tháng với những gì đẹp đẽ nhất. Mọi việc đi nhanh hơn cả tên lửa NASA, đâu có ai biết cách làm cho tên lửa chậm lại khi nó đã được phóng.

Cả Joshy và Tony đều cảm thấy những vấn đề không bình thường giữa hai người nhưng họ

luôn né tránh. Một sai lầm kinh điển của những đôi yêu nhau. Không lâu sau đó, Tony đề nghị chia tay. Cậu đã phải chịu nhiều áp lực trong việc cố gắng trở thành một người bạn trai. Việc có bạn gái đã ngốn mất nhiều thời gian mà đáng lẽ ra cậu phải dành cho sự nghiệp của mình.

Sau đó là những ngày u ám và nặng nề. Tony vẫn làm việc đều đều dù cậu không thể phủ nhận rằng cậu thấy rất trống vắng. Khi đã bình tĩnh hơn và thôi khóc, Joshy nhận thấy việc chia tay của hai người là việc vô lý nhất cô từng biết. “Có lẽ mình phải làm một cái gì đó!”

Hai tuần sau, Joshy hẹn Tony đến quán nước quen thuộc. Cô nhìn thẳng vào mắt Tony và hỏi: “Mình chia tay đã nửa tháng, anh đã cảm thấy thoải mái và dễ chịu hơn chưa?”. Chắc chẳng ai trên đời này cho rằng trống vắng là một cảm giác thoải mái dễ chịu nhưng Tony vẫn im lặng. “Em đã có rất nhiều điều không hiểu,” - Joshy nói. - “Nhưng ngày hôm đó, cả hai chúng ta đều không đủ bình tĩnh để nói chuyện với nhau. Em thật sự muốn biết anh đã chịu áp lực như thế nào”.

Không dễ để Tony nói ra những gì cậu nghĩ nhưng Joshy đã khéo léo thuyết phục bằng tất cả những dịu dàng và cảm thông nhất mà cô có thể. Sau cùng, cô nói: “Em thật sự không thể chịu đựng được khi mình mất nhau như vậy. Nếu anh vẫn còn một chút tình cảm với em, chỉ cần một chút thôi nhưng là tình cảm thật sự chứ không phải lòng thương hại và anh cũng không muốn kết thúc như thế, chúng ta hãy cùng nhau bắt đầu lại thật chậm. Em tin mình có cơ hội để làm mọi việc tốt đẹp hơn”.

Tony im lặng rất lâu. “Mình sẽ bắt đầu thật chậm như thế nào?” - Cậu hỏi. - “Nếu anh thật sự muốn biết và muốn thử, hãy gật đầu cho em xem nào!” - Joshy trả lời. Tony bật cười và gật đầu. Joshy vẫn luôn lém lỉnh như thế.

Joshy chậm rãi. “Sẽ có một vài quy định bắt buộc, tất nhiên! Nhưng hãy thoải mái anh nhé! Em chỉ muốn cùng anh chơi một trò chơi thôi!” Và đây là quy định của cô: mỗi tuần họ sẽ gặp nhau ít nhất một lần và nhiều nhất ba lần. Mỗi người được quyền chủ động những cuộc hẹn và cả việc sẽ đi đâu trong một tuần. Tuần sau đến lượt người kia. Người bị động có quyền từ chối nếu không thoải mái nhưng một tuần bắt buộc phải có một lần đi cùng nhau. Đến khi một người muốn có cuộc hẹn thứ tư trong một tuần và người kia đồng ý thì đã đến lúc mọi việc trở lại bình thường như nó vốn như thế.

“Để bắt đầu, chúng ta sẽ bốc thăm,” - Joshy lấy từ trong xác tay hai lá thăm be bé. - “Người nào bốc được lá thăm ghi chữ THE FIRST sẽ là người chủ động hẹn đầu tiên. Và tuần kế tiếp sẽ là quyền chủ động của người kia. Cứ như thế! Anh đã luôn nhường em nên lần này em nhường anh trước đây!”

Tony bốc trúng lá thăm ghi chữ THE FIRST. Một tuần sau đó, cậu hẹn Joshy và trò chơi bắt đầu. Không dễ để hàn lại những thứ đã vỡ. Rất nhiều lúc Tony cảm thấy chán nản. Ý nghĩ về việc không hợp nhau làm cậu cứ muốn bỏ cuộc giữa chừng. Nhưng tình yêu cậu dành cho Joshy là một tình yêu thật sự. Joshy đã nói với cậu trước khi ra về ngày hôm đó: “Em chỉ cần anh can đảm và kiên nhẫn chút thôi để cùng em vượt qua giai đoạn khó khăn này”. Cậu luôn nhắc nhở mình câu nói ấy để kìm bớt tính nóng vội và mau nản. Joshy cũng không dễ chịu gì hơn. Cô phải đánh đòn tính tự ái của mình rất nhiều roi để nó yên thân mà nằm xẹp xuống. Cô tập yêu luôn cả những khiếm khuyết ở người con trai mình chọn. Cô lặp lại liên tục trong đầu hai từ “kiên nhẫn”. Đã có nhiều điều buồn cười xảy ra trong suốt những ngày đó. Vì Joshy không hề quy định sẽ làm gì trong những lần gặp nhau nên họ nghĩ ra đủ trò. Joshy bắt Tony phải đến tiệm uốn tóc tán gẫu với cô trong khi các cô thợ rì mọ với cả đồng ống cuốn trên đầu. Tony cũng khiến Joshy dở khóc dở cười khi ngồi chờ cậu trên thành hồ bơi nam. Họ đã cùng nhau chạy đua một chặng đường rất dài để tìm lại nhau.

Dần dần, họ thấy thích thú được quyền “hành hạ” người kia mỗi tuần và cả cái cách hỏi nhau khi bắt đầu một cuộc hẹn: “Chiều thứ Sáu này em rảnh không?”. Thêm một thời gian nữa, họ bắt đầu thấy nhớ nhau và cần nhau nhiều hơn là ba cuộc hẹn mỗi tuần. Tony đã thích nghi được với việc san sẻ thời gian và áp lực cho một người luôn sẵn sàng lắng nghe cậu. Và cậu nhận thấy việc có cả bạn gái lẫn sự nghiệp không phải là điều quá khó. Vào tuần cuối cùng của

tháng Tư, Tony hẹn Joshy lần thứ tư trong một tuần. Hôm đó là một ngày tuyệt vời không kém ngày đẹp trời lúc họ quen nhau. Nhưng Joshy vẫn giữ nguyên quy tắc “mỗi người một tuần” của mình, cô chỉ điều chỉnh nó thành thỏa thuận. “Và tất nhiên người ta có thể vi phạm thỏa thuận trong những trường hợp có thể thương lượng được.” - Joshy nháy mắt tinh nghịch khi cả hai đứng mút kem.

Ngày 14 tháng 6, Joshy đem đến cho Tony một hũ thủy tinh đựng đầy sô-cô-la với dòng chữ: “Be my valentine!”. Joshy cười một nụ cười của nắng: “Những chuyện không vui đã khiến chúng ta xa nhau vào đúng ngày lễ Tình yêu. Em không muốn đợi đến năm sau mới đưa anh món quà này! Em yêu anh!” - Cô hôn Tony.

“Có một điều anh đã thắc mắc rất lâu!” - Tony nói sau khi qua phút ngất ngây. - “Nếu ngày hôm đó em bốc phải lá thăm THE FIRST thì khi nào em sẽ hẹn anh?” Một nụ cười bí ẩn nở trên môi Joshy: “Thì đã bao giờ em không bốc phải là thăm THE FIRST đâu! Cả hai lá thăm đều là THE FIRST, em chỉ không cho anh nhìn thấy lá thăm của em thôi! Em muốn anh bắt đầu khi anh thật sự sẵn sàng. Còn em thì đã luôn sẵn sàng để chờ đợi anh!”. Tony hỏi tiếp, cố giấu vẻ xúc động: “Nếu như anh không chơi trò đó với em, hoặc nếu như anh không hẹn lần thứ tư... Nếu...”. Nhưng hai ngón tay xinh xinh của Joshy đã đặt lên môi Tony để ngăn cậu nói tiếp. Cô nhẹ nhàng: “Đó là một bí mật! Khi đó, em sẽ tính cách khác nhưng em sẽ không nói anh nghe đâu!”. Tony vòng tay ôm lấy cô. Cậu cũng không cần biết đến điều bí mật đó. Và sẽ chẳng bao giờ biết rằng Joshy chẳng có một dự tính nào cho những tình huống đó. Bởi cô tin là cả hai sẽ làm cho mọi việc tốt đẹp hơn.

Con người không ai là hoàn hảo. Không có gì bảo đảm rằng bạn sẽ tìm được một người theo đúng những gì bạn đã vẽ ra cho một nửa của mình. Nếu thật sự yêu thương và trân trọng ai đó, hãy làm cho họ hiểu và ở bên bạn. Dù có thành công hay thất bại, bạn cũng không có gì để hối tiếc vì đã không sống và yêu hết mình. Hãy cho những người yêu thương mình và chính mình một cơ hội. Đừng bỏ cuộc quá sớm khi mọi thứ vẫn còn có thể!

Tình yêu tìm thấy

“Thật hạnh phúc khi nhìn thấy người khác hạnh phúc.” Tên anh ấy là Beauford. Tôi đã gặp anh vào mùa hè năm 1978 khi tôi đang làm hướng dẫn viên du lịch tại Alaska. Tôi có thiện cảm với anh ngay từ cái nhìn đầu tiên, và dường như tôi có thể nhìn thấy trong đôi mắt của anh ấy một điều gì đó thầm kín đang ẩn giấu.

Khi chúng tôi bắt tay làm quen, tôi vô tình nhìn thấy nơi khoé mắt đã nhuộm màu thời gian của anh có một giọt lệ đang chực rơi. Nhưng tôi đã nhanh chóng quên đi vì mớ lịch trình bận rộn của chuyến đi.

Theo kế hoạch, tôi phải dẫn đoàn đến sông Toagnak để xem một loại cá hồi bảy sắc. Nhưng Beauford lúc ấy đã nắm chặt lấy cánh tay tôi và nhìn tôi một cách khẩn khoản: “Tôi muốn đến Ninilchik, nơi nhánh sông Quartz hoà quyện vào nó”.

Tôi biết nơi đó, tôi đã câu cá ở đó một vài lần. Một chút lưỡng lự nhưng cuối cùng tôi cũng quyết định sẽ đến nơi mà anh ấy muốn đến. Ở Ninilchik, chúng tôi đã cùng nhau câu cá tại một cái hồ rộng. Mặc dù đã chiêm ngưỡng nó một vài lần trước đây nhưng tôi vẫn không khỏi ngỡ ngàng khi đứng trước vẻ trong vắt hiền hoà của mặt hồ.

Ai đó đã nói rất đúng: “Thật hạnh phúc khi nhìn thấy người khác hạnh phúc”. Tôi cảm thấy vui lây với Beauford, mỗi khi anh câu được cá, khuôn mặt anh lại ánh lên một nét rạng rỡ khác thường. Cuối mỗi ngày câu, bao giờ anh cũng trả chúng về với nước và nhìn ngắm chúng bơi đi với nụ cười thật bao dung.

Một hôm, Beauford nhìn chăm chú vào tảng đá phẳng lớn ở bên kia sông. “Cô có nhìn thấy tảng đá đằng kia không?”. Anh ta hỏi tôi.

Gật đầu, tôi nói đó là một bức câu lý tưởng.

“Cô có phát hiện thấy điều gì đặc biệt đáng chú ý ở nó không?”. Anh ta thắc mắc.

Tôi nhún vai và nói, có lẽ đó là một chỗ ngồi câu lý tưởng bởi vì luôn có một bóng râm che phủ nửa hòn đá ấy.

Beauford nghe xong chỉ mỉm cười. Chúng tôi đã câu cá ở đó liên tục năm ngày trong suốt chuyến tham quan của anh ấy. Vào ngày cuối cùng của kỳ tham quan, anh ấy bảo tôi rằng anh ấy sẽ lội qua hồ để đến ngồi trên tảng đá rộng kia, tảng đá mà anh đã ngắm nó suốt mấy ngày nay. Tôi muốn đi cùng anh vì tôi biết tảng đá ấy rất trơn, dễ ngã. Nhưng anh ấy đã ngăn tôi lại: “Tôi muốn ở đó một mình khoảng một giờ đồng hồ”. Tôi cảm thấy sự kiên quyết trong lời nói của anh ấy. Và một lần nữa, tôi lại bắt gặp ánh nhìn mãnh liệt của Beauford khi anh lần đầu nói với tôi rằng anh muốn được câu cá ở Ninilchik.

Tôi đã để cho anh ấy một mình trong một giờ đồng hồ, dù rằng theo nguyên tắc tôi không được phép để cho bất cứ một vị khách nào của mình đi như vậy.

Sau chuyến tham quan lần thứ nhất đó, Beauford đến đây với tôi mỗi năm, có năm anh đến hai lần. Lần nào cũng vậy, chúng tôi đều câu cá ở cùng một chỗ. Và lần nào cũng vậy, tôi đều thấy ở anh một tình cảm dâng trào mỗi khi anh câu được một con cá, hay mỗi khi anh muốn được một mình, hay mỗi khi anh ngồi tư lự trên tảng đá rộng ấy.

Một đôi lần, tôi đã tò mò hỏi anh về điều đó, nhưng chỉ nhận được ở anh một nụ cười: “Rồi một ngày cô sẽ biết và cô sẽ hiểu”.

Nhiều năm cứ thế đều đặn trôi qua, cho đến một năm, tôi không thấy tên anh trong danh sách khách hàng của mình. Tôi linh cảm rằng anh sẽ không đến. Sau đó, tôi có gửi cho anh ấy một lá thư hỏi thăm, hy vọng rằng mọi việc vẫn đang tốt đẹp với anh. Một vài tuần sau, tôi nhận được hồi âm:

"Mike thân mến,

Cuối cùng thì thời gian cũng đã bắt kịp được tôi. Ngày của tôi bây giờ trở nên mỗi lúc một ngắn dần và thật khó khăn để thức giấc vào mỗi buổi sáng. Tôi cảm thấy không còn hối tiếc điều gì nữa vì tôi đã sống đủ dài và vì tôi đã sẵn sàng ra đi. Hối tiếc duy nhất trong lòng tôi lúc này là không còn được đi câu cá cùng cô nữa. Mike, tôi muốn cô biết rằng đó thật sự là khoảng thời gian đẹp đẽ trong tôi. Tôi luôn muốn cảm ơn cô vì tất cả.

Trước khi ra đi, tôi muốn cô biết thêm một điều, một điều mà trước đây tôi chưa bao giờ nói cùng cô: hai năm trước kể từ lần đầu tiên tôi câu cá cùng cô, một tai nạn đã cướp mất của tôi người vợ thân yêu. Ninilchick là nơi mà chúng tôi đã cùng nhau đến từ khi còn là những đứa trẻ, cô ấy vẫn thường ngồi hàng giờ trên tảng đá kia và ngắm nhìn tôi câu cá... Cho đến lúc đã là vợ chồng, cô ấy vẫn luôn ngồi đó, đó là một nơi rất đặc biệt của cả hai chúng tôi.

Cô có còn nhớ cái bóng râm mà cô đã thấy trên tảng đá không? Lần sau nếu đến đó, cô cố gắng tìm xem bóng râm đó từ đâu ra. Tôi chắc là cô sẽ không thể tìm ra được vì đó chính là Rachel của tôi, cô ấy vẫn ngồi đó để đợi tôi.

Bây giờ thì cô biết tại sao tôi lại có một tình yêu như thế đối với nơi ấy rồi chứ.

Chào tạm biệt Mike, bạn của tôi.

Beauford"

Anh ấy đã qua đời trước khi lá thư đến tay tôi. Sau đó tôi đã sắp xếp một chuyến đến Ninilchick sớm hơn lịch trình. Tôi đã hình dung một cách dễ dàng hình ảnh anh ấy đang ngồi câu cá. Tôi có thể thấy được nụ cười hài lòng của anh ấy mỗi khi câu được một con cá hay cái cách anh ấy nhìn hòn đá từ phía bờ bên này. Tôi lại còn thấy được cả bóng dáng của một phụ nữ trẻ đang ngồi trên phiến đá đợi chờ... Và tôi biết, tôi sẽ không bao giờ thấy lại cái bóng râm đó nữa vì giờ đây cô ấy đã không còn một mình.

Mùa đông ấm áp

“Cháu có nghĩ là ta bị điên không?” Bà Lawrence luôn hỏi tôi câu hỏi này mỗi khi tôi đến thăm bà. “cháu thấy ai cũng có một chút điên điên của mình.” Tôi luôn trả lời như vậy.

Tôi không phải là người nhà bà Lawrence, nhưng tôi không thể không leo đèo theo anh trai mình mỗi khi anh ấy đến làm mấy công việc lặt vặt trong nhà cho người phụ nữ lớn tuổi này.

Bà Lawrence trả công cho anh tôi năm đôla một tuần để giúp bà chặt củi và nhờ anh ấy mang mấy món đồ tạp hóa đến cho bà khi cần. Còn tôi thì giúp bà rửa bát đĩa, thỉnh thoảng còn giặt ủi dùm bà.

Mẹ thường bảo chúng tôi mang thêm một ít thức ăn, dường như mẹ muốn bồi bổ thêm cho tấm thân nhỏ bé của người phụ nữ già nua này.

“Đừng quên dọn thêm một đĩa thức ăn cho John nhé, có thể hôm nay anh ấy sẽ trở về.” Bà Lawrence thường nói vậy mỗi khi tôi dọn thức ăn lên bàn. Bà luôn dọn thêm một đĩa thức ăn từ bảy mươi hai năm nay, chờ đợi John trở về sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

“John có một mái tóc màu lá sồi tháng Mười. Chưa bao giờ có một người nào có mái tóc đẹp như vậy. Mẹ ta thường nói đáng tiếc là một mái tóc đẹp như vậy lại phí phạm trên đầu của một cậu con trai.” Bà Lawrence mỉm cười, những nếp nhăn trên mặt bà hằn sâu hơn. “Chúng ta chỉ mới mười bảy tuổi khi ông ấy lên đường nhập ngũ. Ông ấy đã hứa rằng chúng ta sẽ mãi mãi là người yêu của nhau và rằng ông ấy sẽ trở về.”

Những lúc như vậy, dường như tôi đang nhìn thấy hình ảnh của cô gái mười bảy tuổi đó. Bà Lawrence vuốt ngược mái tóc bạc trắng, xơ xác của mình ra sau, túm cả những cọng tóc lòa xòa còn sót lại thành búi tóc nhỏ bù xù trên đỉnh đầu. Hồi còn trẻ, bà có một mái tóc vàng hoe uốn thành từngลอน rất đẹp. Thỉnh thoảng, khi cười, đôi mắt bà lại sáng lên, nhưng chỉ trong tích tắc. Có lẽ đó là hình ảnh của bà mỗi khi ở cạnh ông John. Tôi nghĩ chắc hẳn họ đã từng là một cặp tình nhân trẻ đẹp.

Mọi người đều biết John đã tử trận đâu đó ở nước Đức trong một mùa đông giá rét, nhưng bà Lawrence chưa bao giờ tin điều đó. Cuối cùng, người ta nghĩ thôi thì cứ để cho bà ấy tin rằng người yêu mình đang trên đường trở về có lẽ sẽ tốt hơn.

Bà Lawrence chưa từng lập gia đình, cũng chưa từng có con. Nhiều năm trôi qua, bố mẹ, chị em, và cả bạn bè của bà lần lượt qua đời, và bây giờ bà chỉ sống có một mình. Những người khách đến thăm bà chỉ có hai anh em tôi và cô y tá được nhà nước gửi đến mỗi tháng một lần để kiểm tra sức khỏe cho bà.

Bà Lawrence thường nói: “Buồn cười thật, trước đây thời tiết đâu có giống như vậy. Hồi ta còn trẻ, mùa đông rất ấm áp. Ta và John thường đi dạo trong rừng, ta cho tay mình trong găng tay của anh ấy, thỉnh thoảng anh ấy đưa tay lên lắc một cành cây để những đám tuyết rơi xuống đầu chúng ta, nhưng cả hai chưa bao giờ cảm thấy lạnh. Ta chưa bao giờ cảm thấy lạnh khi ở bên cạnh John. Sau khi John ra đi, thời tiết cũng trở nên thay đổi, và ta thực sự chưa bao giờ cảm thấy ấm áp lần nữa”.

Khi nghe những gì bà Lawrence kể, tôi cảm thấy Chiến tranh thế giới thứ nhất không còn đơn thuần là một sự kiện được ghi chép trong sách sử. Đối với anh em tôi, nó là một cái gì đó thật khủng khiếp đã cướp đi tính mạng của hàng ngàn chàng trai trẻ giống như John. Nỗi đau, sự mất mát và cả nỗi cô đơn của bà Lawrence vẫn còn vẹn nguyên cứ như chiến tranh chỉ vừa mới xảy ra ngày hôm qua.

Tôi cảm thấy thương những người lính đã hy sinh, tôi cũng xót thương cho những người lính dù trở về vẫn mang trên mình đầy vết tích của chiến tranh và những trái tim đau nhức nhối. Nhưng trên tất cả, tôi cảm thấy thật đáng thương cho bà Lawrence và tất cả những người phụ nữ trẻ từng chờ đợi người yêu của họ quay về.

Không một ai kể về những cô gái, những người bị bỏ lại ở quê nhà. Họ không hề có một ngày phép và họ cũng không nhận được bất kỳ tấm huân chương nào, nhưng họ rất dũng cảm và họ cũng phải nhận rất nhiều vết thương.

Một trong những lần cuối cùng tôi đến thăm bà Lawrence, bà kể cho tôi nghe toàn bộ câu chuyện của mình một lần nữa, nhưng lần này bà đã xin tôi một đặc ân.

“Cháu có thể hứa với ta một chuyện không?” Bà đặt bàn tay xương xẩu của mình lên vai tôi. “Hãy hứa rằng cháu sẽ không bao giờ quên John? Phải có ai đó luôn nhớ đến John,” giọng bà run run.

Tôi đáp: “Vâng, cháu sẽ nhớ ông John có mái tóc màu lá sồi tháng Mười, cả hai ông bà đều chỉ mới mười bảy tuổi, cùng nhau đi dạo trong rừng, ông đưa tay lắc những cành cây và tuyết đã rơi xuống, và hai người mãi mãi là người yêu của nhau”.

“Phải rồi, phải rồi.” Bà thở dài mỉm cười buồn bã. “Cháu nhớ giỏi lắm. Bây giờ thì đã có một người giúp ta ghi nhớ điều này.” Chúng ta có thể sống không có bạn bè, nhưng không thể sống không có những người hàng xóm.

Funl



Chỉ có tình yêu là bền vững

Ngày hôm qua, khi bảo tôi và em tôi không được chơi giỡn trong nhà, mẹ tôi vào nhà tắm. Chúng tôi chơi đập gối với nhau, em tôi trượt tay làm cái gối bay tới làm món đồ thủy tinh trên kệ rơi xuống. Và tất nhiên là mẹ đã nghe thấy. Bà lao ngay vào phòng để xem chuyện gì xảy ra. Tôi chắc rằng chúng tôi sẽ được một trận nên thân, nhưng mẹ tôi quỳ xuống bên đồng hồ nát và bật khóc. Điều này làm cho chúng tôi hoảng loạn. Chúng tôi đến ôm chầm lấy mẹ và nhận ra bên dưới những mảnh vỡ thủy tinh là một bông hồng trắng bằng sứ. Mẹ cho chúng tôi biết với giọng nghẹn ngào rằng đó là món quà mà bố đã tặng mẹ nhân kỷ niệm ngày cưới của họ. Bố nói rằng nếu trong tương lai, bố không thể ở cạnh mẹ thì mẹ chỉ việc nhìn bông hồng này. Nó sẽ giống như tình cảm của họ - bền vững trọn đời. Nhưng bây giờ thì nó nằm dưới đất, gãy một cánh. Chúng tôi đã nhận thấy hậu quả việc làm ngu ngốc của chúng tôi. Chúng tôi đề nghị đập con heo đất ra để đền cho mẹ nhưng bà nói bông hồng này tượng trưng cho tình yêu của bà và bố tôi, không gì có thể thay thế được. Bà bắt đầu dọn dẹp, chúng tôi thì tìm mọi cách làm cho bà vui nhưng chỉ thấy những giọt nước mắt làm nhòe đôi mắt của bà. Mẹ trở về phòng, tôi chặn bà lại và nói tôi có chuyện cần kể với bà nhưng bà nói bây giờ không phải lúc. Tôi dùng hai tay nắm lấy đôi vai gầy của bà và nói: “Mẹ à, tất cả mọi vật cuối cùng rồi cũng trở về với cát bụi, đó là quy luật, chỉ có một thứ sẽ tồn tại mãi mãi, đó là tình yêu”. Tối hôm đó, mẹ đã dán lại cánh hoa và nói với tôi: “Mặc dù người khác có những bông hồng nguyên vẹn nhưng bông hồng của mẹ là duy nhất. Tì lên nó một vết nhỏ để nhắc mẹ rằng chỉ có tình yêu là bền vững.”

Vì sao tôi yêu anh?

Đêm hôm trước, chúng tôi lại cãi nhau.

Nói đúng hơn là tôi độc thoại. Đúng hơn nữa là tôi gây gổ với cái tính trầm lặng, kỳ cục của anh. Trước khi ôm gối bỏ ra ghế sofa ngủ, tôi lặp lại ý muốn của tôi: “Ly dị là giải pháp tốt nhất. Giữa hai người có quá nhiều khác biệt, nhất là ở ‘trữ lượng’ tình cảm của mỗi người!”. Nhưng sáng nay, mọi chuyện bỗng khác...

Sáng nay, tôi đến cơ quan, lòng thầm nhủ: “May mà ngoài gia đình, mình còn một nơi để đến và làm việc”. Khác với vẻ khô khan của anh, công việc thiết kế của tôi thật sự thú vị.

Khi click chuột vào một địa chỉ báo điện tử, dòng chữ “Vì sao tôi yêu anh?” hiện ra làm tôi tò mò. “Vì khi tôi bước vào tuổi hai mươi bảy, đã bắt đầu nghe có người lên gọi mình là “gái già” thì anh xuất hiện. Thật tuyệt vời, anh cầu hôn tôi”.

Đọc đến đây thì tôi nổi cáu vì một mẫu phụ nữ tự hạ thấp mình đến mức rung rung biết ơn suốt đời một người đàn ông, chỉ vì anh ta đã “đoái thương” cưới mình làm vợ... Còn sau đó anh ta đối xử với các con mình thế nào thì không quan tâm?

Trong tâm trạng bực bội, tôi lại gõ rào rào trên bàn phím về những lý do “Vì sao tôi yêu anh?” của riêng tôi.

- Vì khi hai đứa vẫn còn là người yêu, tôi vẫn có thể “yêu thêm” một người khác nữa. Để rồi khi bên anh, tôi lại khóc nức nở khi thú nhận về tình cảm và người bạn trai khác của mình. Rồi sau đó, chính anh trở thành người lắng nghe “tâm sự sau cơn bão lòng” của tôi. Không chỉ trong trường hợp này mà còn trong những tình huống khác nữa, anh khiến tôi nói với anh hết cả sự thật, cả lỗi lầm không phải bằng giọng của kẻ đi thú nhận mà bằng nỗi niềm của người đi tâm sự.

- Vì khi chúng tôi tính đến chuyện hôn nhân, mẹ anh lo lắng: “Nó không đẹp gái, sợ không sinh ra những đứa con khỏe mạnh, học giỏi”. Anh đã trả lời: “Con yêu cô ấy vì những phẩm chất chỉ mình cô ấy có. Còn những đứa con, khoa học đã chứng minh rồi, luôn thừa hưởng tính thông minh của mẹ và thể chất của người cha. Xét ra chúng con là một tổ hợp gen tối ưu”. Anh đã luôn nhìn ra và đánh giá cao những phẩm chất nổi bật mà tôi có, chứ không phải vì tôi xinh xắn, dễ bảo, có tiềm năng sinh nở tốt.

- Vì khi tôi mang thai đứa con đầu lòng, trước áp lực của họ hàng về đứa cháu đích tôn không thành, anh vẫn bỏ rất nhiều thời gian để thiết kế cho con những trang nhật ký thật đẹp trên máy tính. Và khi ngồi canh con ngủ, hay một tay bế con, anh gõ vào máy những dòng nhật ký anh viết hộ cho con, về tình yêu của mẹ, của ba, ông bà nội ngoại dành cho nó. Về những gì mà anh nghĩ rằng sẽ có ích cho nó, khi nó biết đọc, khi nó lớn lên. Tôi yêu anh vì anh yêu đứa con gái bé nhỏ hay đau ốm của chúng tôi, với một tình yêu không bộc lộ bằng hôn hít, nựng nịu, nhưng bằng những gì anh chuẩn bị cho tương lai thật xa của nó.

- Vì thời gian sau khi sinh con, tôi hay gây gổ với anh. Anh đã kiên nhẫn ngồi lắng nghe hàng giờ những gì tôi “liệt kê tội trạng và lên án những hành vi không phù hợp” của anh. Đến khi biết mình sắp hết sức chịu đựng thì anh lẳng lặng bỏ đi, tay cầm theo chiếc áo mưa. Anh bỏ ra bên xe gần nhà, trải áo mưa ra ngủ, sáng hôm sau lại về, tay cầm theo bịch đồ ăn sáng cho chúng tôi. Anh đã biết cách “tiêu diệt cơn nóng giận của mình” mà không trút nó sang tôi (như tôi đã làm với anh). Và cả khi tôi làm anh buồn bực nhất, anh vẫn nghĩ nhiều hơn cho tôi.

- Vì dạo gần đây, công việc ngập đầu tôi thường về nhà rất muộn, anh là người chăm sóc con cái và nhà cửa, dù vụng về nhưng rất có trách nhiệm. Vì khi con đau ốm, anh là người chấp nhận nghỉ việc để lo cho con, bởi như anh nói: “Anh còn nhiều thời gian để lo cho sự nghiệp. Nhưng với em, ba mươi tuổi là đã ở vào đỉnh cao của công việc rồi”. Anh chưa bao giờ là một trở ngại cho những dự tính và kế hoạch của tôi, cho những niềm yêu thích riêng tôi đã có từ thời độc thân. Trái lại, anh luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho tôi được học nhiều hơn,

hưởng thụ cuộc sống nhiều hơn. Anh không đòi hỏi tôi phải “hy sinh” bất kỳ điều gì, trong bất kỳ trường hợp nào vì cha con anh cả.

- Vì niềm say mê của anh là tự học và bóng đá chứ không phải là bia rượu, thuốc lá. Tôi yêu anh bởi lối sống lành mạnh đó của anh, bởi tấm gương tốt mà anh sẽ nêu cho con cái chúng tôi sau này.

Tôi yêu anh.

Vì...

Vì gần đây nhất, mới tối hôm qua thôi, sau lời tuyên bố “phải ly dị tại vì anh”, tôi ôm gối ra ghế sofa ngủ, thì sáng nay thức dậy, tôi thấy mình nằm thoải mái trên giường, phủ màn cẩn thận, đầu kê lên gối. Còn anh thì nằm ngủ còng queo trên chiếc ghế sofa quá ngắn so với chiều cao của anh.

Sau khi đọc lại bản liệt kê của mình tôi quyết định in nó ra, bỏ vào phong bì, gửi cho anh thay cho lá đơn xin ly hôn. Bởi sau khi đã liệt kê ra những lý do quan trọng “vì sao tôi yêu anh” tôi nhận ra một điều: tôi vẫn muốn tiếp tục chung sống với anh, làm vợ anh và sinh thêm cho anh một đứa con nữa. Không chỉ vì tôi yêu anh mà vì cách anh yêu tôi không giống như cách tôi mong muốn, nhưng là cách tốt nhất cho tôi và gia đình bé nhỏ của chúng tôi.

SHMILY

Ông bà tôi đã cưới nhau được hơn nửa thế kỷ và họ cứ luôn hay chơi một trò đặc biệt của họ hằng ngày. Mục tiêu của trò chơi là một người phải viết từ “shmily” ở một chỗ bất ngờ quanh nhà, còn người kia sẽ đi tìm.

Ông bà tôi từ đó lên gờ cửa sổ. Nó được viết lên hơi nước còn đọng lại trên gương sau vòi nước nóng. Thậm chí, có lần bà còn lật từng tờ của tập giấy nháp trên bàn để tìm thấy “shmily” trên tờ cuối cùng. Những mảnh giấy nhỏ với chữ “shmily” được viết nguệch ngoạc được tìm thấy khắp nơi, có khi được nhét vào trong giày hoặc dưới gối. Từ “shmily” bí ẩn này gần như trở thành một phần trong ngôi nhà của ông bà tôi, cũng giống như đồ đạc vậy.

Thái độ hoài nghi và sự thực dụng ngăn cản tôi tin vào tình yêu nồng nàn và lâu dài. Cho đến khi tôi khám phá được “trò chơi” của ông bà tôi.

“Trò chơi” đi tìm từ “shmily” cứ tiếp diễn, cho đến khi bà bị bệnh ung thư. Bà yếu dần và không dậy được khỏi giường nữa. Và một ngày kia, tất cả chúng tôi đều phải đối diện với một thực tế đau lòng: bà mất. “Shmily” được viết nguệch ngoạc bằng màu vàng trên một dải lụa hồng đặt cạnh giường bà vào hôm bà mất. Khi tất cả họ hàng và những người quen biết đã đi về, ông tôi lại gần giường bà nằm và bắt đầu hát cho bà nghe. Giọng ông khàn và nghẹn.

Tôi không bao giờ quên được khoảnh khắc ấy. Vì tôi biết tôi đã được chứng kiến một tình yêu không bao giờ chết.

Tôi hỏi ông tôi, sau bao nhiêu năm, rằng “shmily” có nghĩa là gì. Và lần đầu tiên sau bao nhiêu năm, tôi được biết “shmily” đơn giản là “See how much I love you” (Xem anh yêu em đến chừng nào).

Hoa hồng tặng Rose

Hoa hồng đỏ là loại hoa cô thích nhất, tên cô cũng là Rose, nghĩa là hoa hồng. Mỗi năm chồng cô thường gửi một bó hoa hồng đỏ buộc bằng những chiếc nơ xinh xắn vào ngày Valentine. Vào năm anh mất, một bó hoa hồng lại được gửi đến cho cô. Trên tấm thiệp ghi “Valentine của anh” như mọi năm về trước.

Mỗi năm anh gửi hoa hồng cho cô và những lời chúc luôn là: “Ngày hôm nay anh yêu em nhiều hơn ngày này năm trước. Tình yêu của anh dành cho em luôn tăng lên qua mỗi năm”. Cô

biết rằng đó là lần cuối cùng hoa hồng xuất hiện.

Cô nghĩ anh đã đặt trước hoa hồng cho ngày này. Người chồng yêu dấu của cô không biết rằng anh sẽ ra đi. Anh luôn thích làm sớm mọi việc trước khi nó xảy ra. Để rồi nếu anh quá bận rộn thì mọi việc vẫn xảy ra tốt đẹp.

Cô cầm những cành hoa và cắm chúng vào cái lọ đẹp nhất. Cô ngồi đó hàng giờ đồng hồ, trên cái ghế chồng cô yêu thích nhất. Những cành hoa hồng được đặt trước bức hình của anh.

Một năm trôi qua, thật khó khăn khi sống mà không có anh. Sự hiu quạnh và cô đơn đã trở thành số phận của cô.

Vào ngày Valentine, chuông vang lên, và kìa những bông hồng đặt trước cửa. Cô cầm những bông hồng lên và sững sốt nhìn. Cô chạy đến điện thoại để gọi cho cửa hàng bán hoa. Ông chủ cửa hàng bắt máy và cô muốn ông giải thích tại sao họ làm điều đó với cô, làm cho cô đau khổ. “Tôi biết chồng tôi đã qua đời hơn một năm trước”.

Ông chủ đáp: “Tôi biết cô sẽ gọi và cô muốn biết điều gì. Những bông hoa cô nhận được hôm nay, đã được đặt hàng trước. Chồng cô luôn sắp đặt trước, ông ta đã ra đi nhưng không có điều gì thay đổi. Ông đã đặt hàng với chúng tôi và cô sẽ nhận được hoa hồng mỗi năm. Còn một điều khác tôi nghĩ cô muốn biết đó là ông ta đã viết một tấm thiệp đặc biệt và ông ta đã làm điều đó vào năm trước. Mãi đến bây giờ tôi mới biết ông ta không còn nữa”.

Cô cảm ơn ông chủ và gác máy, nước mắt cô trào ra. Những ngón tay cô rung lên khi cô từ từ cầm lấy tấm thiệp. Bên trong tấm thiệp, cô thấy anh đã viết tặng cô. Rồi cô đọc trong im lặng những điều anh viết:

“Chào người yêu của anh, anh biết rằng đã một năm kể từ ngày anh ra đi, anh hy vọng sẽ không quá khó khăn để em vượt qua. Anh biết em đã trải qua sự cô đơn và đau khổ thật sự. Tình yêu chúng ta dành cho nhau làm cho mọi điều trong cuộc sống tươi đẹp hơn. Anh yêu em nhiều hơn những lời có thể nói, em là một người vợ tuyệt vời. Em là bạn và là người yêu của anh, em đã làm tròn mọi điều anh cần.

Anh biết chỉ mới một năm thôi, nhưng em hãy cố gắng đừng đau lòng. Anh muốn em được hạnh phúc kể cả khi em rơi lệ. Vì sao hoa hồng sẽ được gửi đến cho em ư? Đó là vì khi em nhìn thấy những cành hoa ấy, hãy nghĩ tất cả về hạnh phúc. Khi đó chúng ta ở bên nhau và cả hai chúng ta được chúc phúc. Anh luôn yêu em và anh biết rằng sẽ mãi như thế. Em hãy vui lòng... đi tìm hạnh phúc khi chưa rời khỏi cuộc đời này.

Anh biết rằng điều ấy không dễ dàng nhưng anh hy vọng em sẽ tìm thấy hạnh phúc. Hoa hồng sẽ được gửi mỗi năm và họ chỉ dừng lại khi tiếng gõ cửa không được trả lời. Vào ngày mà người bán hoa đã đến năm lần mà em không có ở nhà, sau lần đến cuối cùng đó ông ta sẽ không nghi ngờ mà cầm những bông hoa hồng đến một nơi mà anh đã chỉ cho ông ta và đặt chúng lên chỗ mà chúng ta sẽ ở bên nhau một lần nữa.”

Ơi lẽ tình yêu!

Tôi là người duy nhất trong gia đình sống gần viện dưỡng lão, nơi ông tôi đang được chăm sóc, cho nên ngay khi ông trở cơn đau trong những ngày cuối đời, tôi là người được gọi đến đầu tiên. Khi đến bên ông, tôi chẳng biết mình có thể làm được gì. Nhìn ông đang nằm đó đau yếu, tôi chỉ biết ngồi kế bên, nắm chặt bàn tay gầy gò và nói: “Con yêu ông lắm. Cảm ơn ông đã luôn ở bên. Và thoáng im lặng, tôi nhẹ nhàng thả tay người ra. Ông đã ra đi!

Thuở xa xưa như lại hiện về. Sáu ngày trong tuần, ông tôi trong chiếc áo nông dân màu xanh đã bạc màu và cái quần thụng luôn luôn quan tâm và dành nhiều thời gian chăm sóc trang trại của mình. Những ngày hè nóng oi ả, ông cào rơm từ chiếc xe kéo, xới đất, trồng bắp và đậu cho kịp mùa thu hoạch. Cuộc sống của ông là công việc, công việc và công việc.

Nhưng mỗi Chủ Nhật, sau khi thu xếp xong những công việc cho buổi sáng sớm, ông trình

trong mặc vào một bộ đồ lớn màu nâu và đội mũ. Bà tôi thì với chiếc áo đầm màu rượu vang đỏ, đeo chuỗi hạt trai màu ngọc. Họ cùng nhau đi nhà thờ. Ông, bà tôi là những người nông dân bình thường, rất ít nói, hiền hòa và không bao giờ to tiếng. Thật khó có thể hình dung ông tôi trong bất kỳ một vai trò nào khác ngoài vai trò một người ông mà tôi đã biết hơn ba mươi lăm năm nay.

Tiếng người y tá đã kéo tôi về với thực tại khi nhắc tôi thu xếp lại các đồ vật còn lại của ông tôi. Chẳng tốn bao nhiêu thời gian, vì cũng chẳng có bao nhiêu thứ. Bất chợt khi mở ngăn kéo đầu tiên ở cái tủ kê cạnh giường, tôi nhìn thấy một vật gì màu đỏ giống một cánh thiệp Valentine được làm rất thủ công. Cái thiệp hình trái tim bằng giấy màu đỏ nhưng với thời gian, bây giờ đã gần như ngả sang hồng. Một miếng giấy trắng được kẹp vào giữa trái tim. Trên đó, tôi thấy những chữ viết tay của bà tôi:

*Gửi đến Lee từ Harriet
Với tất cả tình yêu của em,
Ngày 14 tháng 2, 1895*

Anh có phải đang sống, là sự thật? Hay anh là một giấc mơ đẹp nhất mà em cuối cùng đã gặp được sau bao nhiêu năm tìm kiếm? Anh có phải là thiên thần? Hay anh là hiện thân của sự tưởng tượng nơi em? Anh có phải là người em hư cấu nên để tồn tại trong thế giới này, để xoa dịu nỗi đau trong cuộc đời vốn dĩ nhiều bất hạnh?

Anh luôn đem lại nụ cười khi trái tim em rung rung muốn khóc. Anh dịu em nháy khi đôi chân em dường như không thể bước. Anh cho em một hi vọng để sống khi trái đất này như tận thế từ lâu. Khi bên anh, hạt sương cũng trở nên lấp lánh muôn màu và hoa dại bỗng chợt hóa thành lan quý. Anh hát cho em nghe và thiên thần cũng đáp xuống họa theo. Anh đeo vào tay em chiếc nhẫn và từ đó mình thuộc về nhau. Mình là của nhau và sẽ là của nhau mãi mãi.

Tôi nhận ra nước mắt tôi đã chảy xuống từ lâu trên hai gò má. Lá thư thật thiêng liêng, thật đẹp, và thần thánh đến độ tôi cứ ngỡ như đang nhìn thấy ông bà tôi vẫn còn đó, vẫn yêu nhau như chưa bao giờ già đi với thời gian. Ông tôi đã giữ lá thư sau bao nhiêu năm. Bây giờ nó thuộc về tôi. Tôi đóng khung nó lên và treo trong phòng của mình như một phần di sản vô giá của gia đình mà tôi luôn hãnh diện.

Một thứ tình yêu kì lạ

Tôi biết thằng nhỏ cảm nhận tình yêu của nó như thế nào khi hỗn hển qua cái cửa trước và kêu lớn “Cha ơi! Con đang yêu đấy!” Người cha hỏi lại con: “Thế làm sao con biết được đó là tình yêu?”.

Người con trả lời: “Vì khi con hôn tạm biệt cô ấy thì con chó của cô ấy nó cắn con mà con không có cảm giác đau đớn trước khi con về đến nhà!”.

Dù không có cuộc thử nghiệm của con chó thì con vẫn biết đó là tình yêu.

Cô ấy cũng biết là thế. Nhưng sáu tuần sau (khi cô ấy đề nghị tôi kết hôn với cô ấy!) tôi bắt đầu nhận ra rằng có một cái gì đó thật lạ kỳ trong tình yêu của cô ấy. Cô ấy đã nói với tôi rằng: “Em yêu anh nhiều đến nỗi em không thể bám chặt anh được, em chỉ muốn anh được hạnh phúc và nếu như chúng ta không đến được với nhau thì cũng tốt thôi”.

Và một lần khác cô ấy nói với tôi rằng: “Em rất yêu anh và em muốn để anh ra đi. Đừng bám theo em nữa”.

Điều đó nghe thật lạ kỳ. “Em thấy đấy, tình yêu của anh thì hơi khác. Anh thật sự rất yêu em và anh muốn làm một điều gì đó để biến em là của anh, đó là quan niệm tình yêu của anh. Anh yêu em và anh sẽ không bao giờ xa rời em.”

Tình yêu của anh là kiểu tình yêu bám chặt lúc nào cũng mong muốn được gần kề bên người mình yêu. Còn tình yêu của cô ấy là kiểu tình yêu buông thả. Tôi yêu cô ấy và tôi thường lo lắng

sợ mất cô. Còn cô ấy thì lo về điều gì đó có thể làm cho chúng tôi quá kết chặt nhau.

Một hôm cô ấy từ nơi hẹn của bác sĩ trở về. Mắt cô sưng phồng chan chứa lệ và nói với tôi rằng: “Bác sĩ bảo em không thể có con. Em biết anh muốn có một đứa con. Em muốn biết anh có muốn cưới em làm vợ nữa không? Em yêu anh đến nỗi không thể giữ anh được”.

Những điều như thế đã xảy ra cách đây nhiều năm và trong lúc chờ đợi, tôi đã hiểu thêm về tình yêu. Đôi khi tình yêu có thể có một kiểu tình yêu buông thả. Tình yêu cũng thật đơn giản và cũng thật phức tạp. Và tôi còn hiểu thêm một điều khác nữa. Bác sĩ cũng có thể chuẩn đoán sai về khả năng sinh con.

Chiếc bình nứt

Tôi đi đến gần White Cottage, Ohio, tới lui trên những con đường liên thôn đến các cửa tiệm, những trang trại cũ, tìm mua những đồ cũ có thể bán đấu giá, hoặc sang tay cho ai đó.

Vòng ngoặt khúc cua trên con đường sỏi đầy bụi tôi thấy một ông già đang ngồi bên bậu cửa. Đạp vào mắt tôi là chiếc bình ông ôm trong tay. Thậm chí từ đằng xa tôi cũng nhận ra đó là chiếc bình xinh đẹp hiệu McCoy nổi tiếng.

Dừng xe trên lối vào nhà ông, tôi bước đến và tự giới thiệu mình: “Chào bác, cháu là Toby. Cháu không thể nào không nhận ra chiếc bình bác cầm trên tay. Bác có bán không?”.

Cái nhìn của ông già làm tôi giật mình đến nỗi vội vàng quay lui. Ánh mắt ông ẩn chứa nỗi đau, đó là ánh mắt của một người đang đắm chìm vào một hồi ức đau buồn. Ông chậm rãi: “Tôi không nghĩ đến chuyện bán chiếc bình này vì nó có ý nghĩa vô cùng với tôi”.

“Bác biết nó chính hiệu McCoy phải không? Cho dù nó bị nứt ở gần cái quai nó vẫn đẹp phải không bác?”

“Vâng, Tôi biết là như thế. Nhưng giá trị của nó đối với tôi không phải là ở chỗ đó.” Ông già sum người xuống, một sự yên lặng bao trùm lấy chúng tôi. “Ngồi xuống đây anh bạn trẻ. Tôi sẽ kể cho anh nghe ý nghĩa của nó đối với tôi.”

“Chiếc bình này là của vợ tôi. Bà ấy chuyên trồng hoa và chăm sóc cây cảnh. Vào ngày thứ Hai cách đây hai tuần khi tôi đang đi đến hàng hiên này thì nhìn thấy bà ấy trượt chân ngã xuống bên thềm. Tim bà ấy đã ngừng đập. Thứ Tư là đám tang. Hôm nay khi tôi ra ngoài này thì thấy chiếc bình. Tôi ngồi đây và cố suy nghĩ nên làm gì... với nó. Anh nghĩ tôi nên làm gì với nó đây? Bán nó sao?”

Tình cờ tôi có mặt nơi đây, tôi không biết nói sao. Chỉ đơn giản là một ông già yêu vợ mình. Chiếc bình tượng trưng cho vợ ông. Tôi nên bảo ông giữ lấy nó? Nên bán nó? Hay vẫn tiếp tục gắn bó với nó?”

“Cháu thật sự không biết, nhưng nếu bác cho phép thì cháu xin thưa, cháu sửa chữa đồ gốm, thủy tinh và nhiều thứ khác. Nếu bác muốn cháu sẽ sửa chiếc bình và đem trả lại cho bác. Khi đó bác có thể cho cháu biết là bán nó hay không, có được không ạ?”

“Anh làm điều đó cho tôi ư?”

“Vâng, cháu sẽ làm.” Tôi không biết điều gì đã thúc đẩy tôi làm công việc này. Điều gì đã giúp tôi nảy ra ý đó? Tất cả những gì tôi biết vào lúc đó và vào lúc này, là có một điều gì đó cứ thôi thúc tôi làm thế.

“Này đây anh bạn, hãy cầm nó đi. Khi nào sửa xong thì mang lại đây và chúng ta sẽ nói chuyện. Bây giờ thì tôi phải đi nghỉ.” Không nói thêm lời nào nữa, ông già vào khuất trong nhà.

Tôi mất hết ba tuần để sửa xong cái bình và có dịp để trở lại nhà ông. Tôi dừng xe nơi hiên nhà để mong gặp lại ông già. Ngôi nhà trông có vẻ tiêu tụy. Thảm cỏ không được xén, lá rụng rải rác trên hiên nhà và bậc thềm. Không một âm thanh, một ánh đèn nào trong nhà. Tôi tự hỏi

hình như ông già đã dọn đi.

Khi tôi gõ cửa thì một người đàn ông xuất hiện: “Chào anh, tôi có thể giúp được gì?”.

“Tôi đang tìm ông già đã sống ở đây.”

“Ông ấy qua đời rồi, cách đây một tuần,” người đàn ông nói. “Ông ấy là chú tôi, tôi có thể giúp gì cho anh.”

Tôi giải thích về chiếc bình và đã gặp ông già như thế nào. “Thế à, không hề gì đâu. Về chuyện chiếc bình, chú tôi có kể cho chúng tôi nghe về chuyện anh đến. Chú nói với chúng tôi rằng nếu anh trở lại chúng tôi sẽ để anh giữ chiếc bình đó. Chú cảm ơn vì anh đã sửa chiếc bình và thật chu đáo khi làm điều đó.

Phải làm gì với chiếc bình đây? Tôi có nên giữ nó, hay bán nó, hay tặng nó cho ai đó? Tôi biết chiếc bình này không thật sự thuộc về tôi. Bản thân chiếc bình chứa đựng một mục đích và ý nghĩa thật sâu sắc. Cuối cùng tôi quyết định để nó ra đi. Tuy nhiên tôi nhất quyết phải kể câu chuyện về chiếc bình khi bán nó, phải chia sẻ với người khác về quá khứ của nó.

Trên đường rời trang trại, một điều bí ẩn cứ ám ảnh tôi, đó là tên của người phụ nữ từng là chủ nhân chiếc bình, người cháu họ của ông già đã không đề cập đến. Còn tôi là một người xa lạ, đã không thể hỏi tên bà.

Tôi vẫn cứ lúng túng về cái tên của người phụ nữ - tên của chiếc bình từ nay sẽ là gì. Đó phải là điều ông già từng biết trong cuộc đời của ông. Không. Không phải là tên chiếc bình nứt, tên nó sẽ là... tình yêu.

Thiên sứ tình yêu

Bình bị bệnh rất nặng, mấy bác sỹ khám, nói chỉ còn sống hai tháng nữa. Bình rất đau khổ, rất đau lòng, anh không thể bỏ được người vợ đẹp như hoa như ngọc – Tú Na, lại còn hai đứa con trai nhỏ dại. Anh không thể bỏ đi như thế, không phải cho mình mà là cho họ.

Qua mấy tuần, cuối cùng anh cũng gặp được vị bác sỹ danh tiếng. Bình được ông chữa, thần kỳ đã khỏi được ác bệnh, ba tháng sau thì lại như xưa. Một năm sau anh lại đảm nhận cương vị công tác của mình như người thường. Cả nhà tràn ngập trong niềm vui hạnh phúc chưa từng có.

Bỗng một hôm Tú Na ngần ngừ nói với Bình: “Em chợt thấy không thể yêu anh được nữa, chúng mình hãy chia tay nhé. Em vốn định nói với anh từ trước, nhưng thấy anh còn bệnh...”.

Bình không còn tin vào tai mình: “Hay là em sợ bệnh của anh sẽ làm lây em, nhưng ngày đó quả là rất đáng ngại, rất đáng sợ, nhưng bệnh của anh nay đã khỏi hẳn rồi, em sao lại phải lo lắng thế?”.

Tú Na lạnh nhạt trả lời: “Anh không biết đấy, mười năm nay tôi chưa từng yêu anh, trong lòng tôi duy chỉ có một người, đó là mối tình đầu của tôi”.

Bình gục đầu, mặt trắng bệch đau khổ nói: “Sớm biết có ngày hôm nay, anh thà chết luôn từ ngày ấy, sẽ chẳng bao giờ phải nghe câu nói này. Anh đã vì em mà phải sống, thế mà em lại chưa từng yêu anh, trời ở đâu đây?”.

Sau khi Bình và Tú Na chia tay, cuộc sống của hai đứa trẻ rất khốn khổ. Từ đó anh cũng không gặp lại Tú Na, cũng không can thiệp vào cuộc sống hạnh phúc của cô, vì trong sâu thẳm anh cũng rất yêu cô.

Lại một năm qua đi, một hôm Bình gặp một cô gái trẻ xinh đẹp - Tiểu Thiển. Tiểu Thiển không chỉ thông minh, xinh đẹp mà cũng rất nhiệt tình độ lượng. Sau khi hai người biết nhau, - Tiểu Thiển thường tới nhà tất bật giúp anh lo lắng việc trong nhà, hai người rất tâm đầu ý hợp.

Không lâu sau, Tiểu Thiển chủ động đề nghị kết hôn. Bình do dự không quyết, trong lòng anh

chỉ có Tú Na, mặc dù cô đã vứt bỏ anh.

Cuối cùng anh không phản đối đề nghị của Tiểu Thiển, cùng cô tới giáo đường làm hôn lễ.

Một hôm sau hai năm, Bình bỗng gặp một anh bạn lâu chưa thấy mặt. Anh bạn vô cùng nhiệt tình mời Bình đi uống cà phê ở gần đó, hai người nói chuyện phiếm rất lâu, chợt nói đến Tú Na: “Tú Na thực ra không phải giới nữ nhi, tôi rất kính trọng cô ấy”. Bình đầy nghi hoặc, mơ mơ hồ hồ hỏi: “Anh nói sao cơ?”.

“Sao cơ? Sao anh cứ như người trong trống vậy?” – Anh bạn học kinh ngạc hỏi. “Trước khi anh bị bệnh Tú Na đã bị u dạ dày giai đoạn cuối, cần phải chữa trị gấp, nhưng cô ấy bỏ điều trị để lấy tiền cứu anh. Lúc cô ấy lâm chung, cô lại dùng trái tim của mình để cứu một cô gái bị phù tim nặng. Sau khi cô gái đó bình phục, vì báo đáp ơn cứu mạng, thề sẽ nuôi dưỡng hai đứa trẻ của cô ấy. Anh không cảm thấy Tiểu Thiển rất bất ngờ sao”.

“Tú Na chết rồi sao? Không, không thể...” Bình đau đớn không muốn sống, khóc lớn.

“Nhưng ai nói với anh vậy?”.

Người bạn học thở dài đau khổ: “Tiểu Thiển vốn là của tôi...”.

Ngọn lửa tình yêu

Một ngày đông buốt giá, trên đường về nhà, chân tôi vấp phải một chiếc ví ai đó đánh rơi bên đường. Tôi nhặt lên, mở ví ra coi có giấy tờ tùy thân khả dĩ giúp tôi trả lại cho khổ chủ. Bên trong ví chỉ có vốn vụn ba đô và một bức thư nhàu nhĩ như thể đã nằm trong đó lâu lắm rồi. Bì thư cũng sòn cũ đến nỗi thứ duy nhất còn đọc được là địa chỉ trả lại người gửi. Với hy vọng tìm thêm manh mối gì chẳng, tôi mở lá thư ra 1924! Con số đập vào mắt tôi - thì ra lá thư này đã được viết từ gần sáu mươi năm trước

Nét chữ con gái nắn nót trên nền giấy màu xanh lơ điểm một bông hồng ở góc trái. Đó là một lá thư tình mà người nhận có tên là Michael và người gửi ký tên là Hannah. Nàng bảo rằng không còn được gặp chàng nữa vì bị cha mẹ ngăn cấm, dù vậy nàng vẫn mãi mãi yêu chàng tha thiết.

Quả là một lá thư đẹp nhưng tuyệt nhiên chẳng có chi để tìm ra chủ nhân của nó ngoại trừ tên người nhận là Michael. Có lẽ tôi nên gọi tổng đài may ra sẽ được cung cấp số điện thoại căn cứ vào địa chỉ bì thư. Nghĩ là làm ngay, tôi bắt đầu gọi:

- A lô. Thưa chị, tôi biết đây là một yêu cầu hơi kì quặc, nhưng tôi đang cố tìm chủ nhân của chiếc ví tôi nhặt được. Chị vui lòng tìm giúp số điện thoại của địa chỉ ghi trên bì thư này được không ạ?

Trên thế gian chẳng có vị thần nào đẹp hơn mặt trời, chẳng có ngọn lửa nào kỳ diệu hơn là ngọn lửa tình yêu.

M. Gorki



Cô điện thoại viên chuyển máy cho tôi nói chuyện với cấp trên của cô. Vài giây sau bà này thông báo:

- Ở đây có số điện thoại ứng với địa chỉ đó nhưng chúng tôi không thể cung cấp cho anh được. - Đoạn bà nhả nhận bảo tôi đợi bà gọi hỏi xem đầu dây kia có muốn liên lạc với tôi hay không? Tôi chờ vài phút thì giọng bà sắp trở lại đường dây - Có người muốn nói chuyện với anh đấy.

Tôi hỏi người phụ nữ ở đầu dây bên kia có biết ai tên Hannah không. Bà ta thở gấp:

- Ôi! Chúng tôi mua căn nhà này từ một gia đình có một cô con gái là Hannah. Nhưng cách đây ba mươi năm rồi!

- Bà có biết gia đình đó hiện sinh sống ở đâu không?

- Tôi nhớ vài năm trước Hannah phải đưa mẹ vô dưỡng đường. Anh thử liên hệ với họ coi không chừng họ sẽ giúp anh tìm ra cô ấy.

Tôi gọi liền tới dưỡng đường bà cung cấp tên và hay rằng bà mẹ đã mất cách đây vài năm rồi nhưng họ vẫn còn giữ số điện thoại nơi cô con gái có thể đang sinh sống. Tôi cảm ơn rồi gọi tiếp số điện thoại vừa xin được. Thật bất ngờ, một giọng đàn ông xác nhận điện thoại: "Vâng, Hannah đang sống ở chỗ chúng tôi".

Tôi tự nhủ mình thật ngớ ngẩn. Tại sao lại tự dằn dặt thân mình đi tìm chủ nhân chiếc ví có mỗi ba đô la và một lá thư sáu mươi năm tuổi? Dù lúc đó đã 10h đêm nhưng tôi vẫn hỏi xem có thể ghé thăm bà Hannah được không. Người đàn ông do dự:

- Nếu anh muốn tới thì có lẽ bà ấy đang xem ti vi ở phòng sinh hoạt.

Tôi cảm ơn rồi lái xe tới cổng nhà dưỡng lão, người gác cổng đón tôi ở cửa. Chúng tôi lên lầu ba của một tòa nhà lớn. Trong căn phòng tập thể, cô y tá giới thiệu tôi với Hannah - một bà lão dịu dàng, tóc bạc với nụ cười nồng hậu và ánh mắt long lanh. Tôi thuật lại chuyện nhặt được chiếc ví và đưa bà xem lá thư. Vừa trông thấy phong bì xanh lơ in bông hoa nhỏ ở góc trái bà thở dài nói:

- Chàng trai à, lá thư này chính là lần liên lạc cuối cùng giữa ta và Michael.

Trong giây lát bà nhìn mông lung sang chỗ khác, chìm đắm trong suy nghĩ và nói chậm rãi:

- Ta yêu anh ấy lắm. Lúc đó ta mới 16 tuổi và mẹ ta nghĩ ta còn quá trẻ con để yêu đương. Ô, ảnh đẹp trai phải biết, y như tài tử Sean Connery vậy á! Michael Goldstein là một chàng trai

tuyệt vời - bà tiếp - Nếu con có gặp anh ấy, cứ bảo ta luôn nghĩ đến anh ấy. À... - bà ngập ngừng một chút, hơi cắn nhẹ môi - hãy bảo là ta vẫn yêu anh ấy - bà mỉm cười ứa nước mắt - Con biết không, ta chưa bao giờ lấy chồng cả. Ta nghĩ không ai có thể sánh bằng Michael...

Tôi tạm biệt bà Hannah rồi đi vào thang máy xuống lầu một. Khi đứng ở cổng, người bảo vệ hỏi tôi:

- Bà ấy có giúp gì được cho anh không?

- Ít ra bà ấy đã giúp tôi biết được họ của Michael. Nhưng có lẽ tôi phải gác chuyện này một thời gian. Tôi đã mất gần cả ngày trời tìm kiếm chủ nhân của chiếc ví này rồi. - Vừa nói tôi vừa móc chiếc ví bằng da màu nâu, kiểu trông đơn giản, bên trong có sợi dây đỏ cho ông ta xem. Bỗng người bảo vệ la lên:

- Này, chờ một chút! Đó là ví của ông Goldstein đó. Tôi nhận ra nó ở bất cứ đâu nhờ sợi dây viền đỏ này. Ông ấy hay đánh rơi nó lắm. Ít nhất ba lần rồi tôi đã nhặt được nó ở đại sảnh rồi.

- Ông Goldstein là ai? - Tôi hấp tấp hỏi lại, tay chột run run.

- Ông ấy là một trong những dân kỳ cựu sống ở tầng tám. Tôi đảm bảo đó là ví của ông Mike Goldstein mà. Chắc chắn ông lại đánh rơi khi đi dạo.

Tôi cảm ơn ông bảo vệ chạy vội trở lại văn phòng nhà dưỡng lão, sau đó tôi và cô thư ký trở lại thang máy lên tầng tám. Tôi khẩn thầm ông Goldstein có ở trên đó. Đến tầng tám, y tá trực tầng cho hay:

- Tôi nghĩ ông ấy vẫn còn trong phòng sinh hoạt. Ông ấy thích đọc sách vào buổi tối. Một ông lão dễ mến.

Chúng tôi đi vào căn phòng duy nhất còn sáng đèn. Một ông già đang mải miết đọc. Cô y tá đến bên ông và hỏi ông có mất ví không. Ông Goldstein ngẩng lên và ngạc nhiên, rút tay vào túi rồi thảng thốt kêu lên:

- Thôi chết, đâu mất rồi!

- Cậu trai tốt bụng đây nhặt được một chiếc ví và chúng tôi nghĩ chắc là của ông.

Tôi trao chiếc ví cho ông Goldstein, và ngay lập tức ông cười rạng rỡ:

- Vâng, đúng rồi! Chắc là tôi đánh rơi nó hồi trưa. Tôi muốn hậu tạ anh.

- Không cần đâu ạ. - Tôi xua tay. - nhưng cháu phải kể cho ông nghe chuyện này. Cháu đã đọc thư trong ví với hi vọng tìm ra chủ nhân của nó.

- Anh đọc thư à? - Nụ cười vụt tắt trên gương mặt ông lão.

- Cháu không chỉ đọc mà còn biết bà Hannah hiện giờ ở đâu.

- Hannah? - Mặt ông lão bỗng nhiên tái xanh - Cô ấy ở đâu? Cô ấy có khỏe không? Có còn xinh đẹp như trước kia chứ? Này, làm ơn kể cho tôi nghe đi - Ông khẩn khoản.

- Bà ấy khỏe... vẫn đẹp... như khi ông biết bà - Tôi nhẹ nhàng đáp.

Ông lão cười, lòng tràn đầy hy vọng rồi nín lấy tay tôi giật giật, hỏi dồn:

- Anh làm ơn cho tôi biết cô ấy hiện có sống ở đây không? Tôi sẽ gọi cho cô ấy ngay sáng mai. Tôi yêu cô ấy đến nỗi khi nhận được lá thư tôi thấy cuộc đời mình chẳng còn thiết đến điều gì cả. Tôi nghĩ mình sẽ luôn yêu cô ấy mãi mãi.

- Này ông Michael, ông hãy đi theo cháu.

Chúng tôi theo thang máy xuống tầng ba. Hành lang tối om, chỉ có dăm ba ngọn đèn soi đường cho chúng tôi đến phòng sinh hoạt, nơi bà Hannah vẫn đang ngồi một mình coi ti vi. Cô y tá bước lại chỗ bà, chỉ tay về phía ông Michael đang đứng cùng tôi chờ ở cửa và cất giọng nhẹ

nhàng:

- Thừa bà Hannah, bà có biết ông lão này không?

Bà lão chỉnh lại cặp kính, nhìn một hồi nhưng chẳng nói lời nào.

- Hannah, anh là Michael đây. Em còn nhớ anh không? - Ông Michael nói nhỏ, gần như là thì thào.

- Ôi Michael! - Bà lão reo lên kinh ngạc. - Em không thể tin nổi! Michael! Michael! Đúng là anh rồi. Ôi Michael của em!

Ông lão chậm chậm bước về phía bà lão và họ ôm hôn nhau. Cô y tá và tôi rời phòng, nước mắt tuôn dòng.

- Đấy, đấy - Tôi lầm thầm. - Hãy coi Thượng đế sắp đặt kìa! Cái gì tới sẽ tới! Chị thấy không. Nếu có lòng với nhau ắt sẽ được.

Khoảng ba tuần sau, tôi nhận được điện thoại từ dưỡng đường gọi đến văn phòng tôi:

- Anh nhín chút thời gian đến dự đám cưới vào Chủ Nhật này được không? Ông Michael và bà Hannah sẽ lấy nhau đấy!

Một đám cưới thật là ấm cúng, có mặt đầy đủ mọi người trong nhà dưỡng lão. Cô dâu Hannah mặc một chiếc váy màu be nhạt đẹp lộng lẫy; còn chú rể Michael mặc bộ com-lê màu xanh đen, dáng cao ráo. Họ đón tiếp tôi như một vị anh hùng và bắt tôi làm phù rể.

Dưỡng đường tặng cho họ một căn phòng riêng. Nếu từng bao giờ bạn thấy một cô dâu bảy mươi sáu tuổi và chú rể bảy mươi chín tuổi cư xử với nhau như hai đứa trẻ mới lớn thì đúng là họ rồi.

Một đoạn kết hoàn hảo cho một mối tình trải dài gần sáu mươi năm.

Năm cái hẹn, một ngàn một trăm lá thư và năm mươi lăm năm sau

Một ngày tháng 9 năm 1944 quân đội Mỹ tổ chức một buổi họp. Lúc đó Nathan Hoffman, một binh sĩ ở Texas, đang đóng trại ở Shanks, New York để chờ được đưa đi chiến đấu ở châu Âu. Thế là anh quyết định tận dụng đợt nghỉ phép đầu tiên để thăm thành phố New York, cách trại Shanks khá xa. Có ngờ đâu, chính quyết định của Nathan hôm đó đã làm thay đổi cuộc đời anh mãi mãi.

Có một người bạn cùng đơn vị Nathan muốn ghé thăm cha mẹ cậu ta ở ngay New York, thế là họ rủ nhau đi. Nhưng cha mẹ Donald, tên anh bạn của Nathan, không có nhà, vì vậy Donald gọi cửa nhà kế bên, đây là gia đình mà cha mẹ cậu Donald hay qua chơi. Một cô gái trẻ, hai mươi một tuổi, tên là Evelyn ra mở cửa.

“Em ơi, em biết cha mẹ anh đi đâu không?” Donald hỏi.

“À, hai bác đi Brooklyn với ba mẹ em rồi.” Tiếp đến, Donald mời cô gái: “Này em gái, anh và hai người bạn anh được nghỉ phép. Em có muốn đi chơi với bọn anh không?”.

Thế là Evelyn và một cô bạn nữa đồng ý. Ba anh lính cùng hai cô gái trẻ đưa nhau đi phố, hay nói đúng hơn là dẫn Nathan đi thăm New York. Sau đó họ cùng nhau khiêu vũ ở vũ trường Tabasin ở Quảng trường Times.

Trước khi chia tay, Nathan hỏi Evelyn: “Em có sẵn lòng dẫn anh đi chơi mỗi dịp nghỉ phép không Evelyn?”. Cô gái trẻ vốn tính hoạt bát trả lời: “Ồ được chứ! Em sẵn sàng”. Nathan đã dùng tổng cộng năm kỳ nghỉ phép để đi chơi với Evelyn.

Vào dịp nghỉ phép thứ hai, anh lính đẹp trai Nathan sống nghiêm túc đã cùng cô gái trẻ thông

minh duyên dáng cùng nhau cười đùa, khiêu vũ ở sàn nhảy Tabasin một lần nữa. Đêm đó ban nhạc chơi bài “Anh sẽ gặp lại em”.

Lần nghỉ phép thứ ba, tư, năm trôi đi quá nhanh, những lần đó Nathan đều ghé thăm cha mẹ Evelyn. Đôi bạn trẻ muốn có thêm vài kỳ nghỉ phép nữa nhưng chiến tranh đã cản trở họ.

Sư đoàn của Nathan ra lệnh mọi người phải cắm trại. Và ngay trong trại P - X, Nathan đã đặt cho Evelyn một cái trâm cài áo hình hoa lan, kèm một tấm thiệp trên đó anh viết nắn nót: “Anh sẽ lại gặp em”. Chiếc trâm cài áo đến tay Evelyn khi Nathan đang lên đèn trên biển đến châu Âu. Ngay khi nhận được chiếc trâm xinh xắn, cô liền cài lên áo và cứ mỗi dịp lễ tết, cô lại cài lên áo, mỗi lần như thế, cô đều nghĩ đến anh: “Giá mà có anh ở bên mình thì hay biết mấy nhỉ”.

Trước đó, tức là ở lần hẹn thứ năm, đôi bạn trẻ đã hứa với nhau sẽ viết thư cho nhau mỗi ngày. Và họ giữ đúng lời hứa. Đúng mười sáu tháng sau, chàng lính trẻ bang Texas và cô gái ở Brox đã gửi cho nhau lá thư thứ một ngàn một trăm.

Ngay từ lá thư đầu, họ đã thể hiện mối quan hệ thân thiết qua cách xưng hô. “Thư cho chàng được ghi “Gửi anh Nat yêu dấu!”. Còn thư cho cô thì: “Evelyn yêu dấu nhất của anh”. Trong lá thư đề ngày 26/10/1944, Nathan viết rất thật thà.

“Cung ơi, anh không dám yêu cầu em hứa bất cứ lời hứa nào có liên quan đến chuyện tương lai của chúng ta... Có trời mới biết chừng nào chúng ta mới gặp lại nhau ở đất nước thân yêu của chúng ta. Nhưng anh biết rất rõ rằng: anh rất muốn em luôn mang hình bóng anh trong em bởi vì lúc nào trong trái tim anh cũng đông đầy hình ảnh của em. Và có lẽ có như thế những lời cầu nguyện của đôi ta mới được tăng thêm sức mạnh và giúp ta biến ước mơ thành hiện thực.”

Đôi bạn trẻ thường trao đổi ý kiến về đoạn văn hay mà họ đã đọc. Khi Nathan còn ở Anh, thì Evelyn kể cho anh nghe về cuốn album nhạc cổ điển đang thịnh hành ở Mỹ. Cô hỏi anh: “Anh nghĩ gì về dòng nhạc này?”. Nathan trả lời bằng cách gửi cho cô một album nhạc từ chương trình hoà tấu ở một nhà thờ Anh, trong đó anh viết rõ: “Anh đặc biệt thích bản giao hưởng số 5 của Beethoven trong cung đô thứ”.

Nathan và Evelyn rất hợp nhau. Họ cùng có chung sở thích về âm nhạc, sách, nghệ thuật và những trò tiêu khiển, ngoài ra họ còn có cùng niềm tin và triết lý sống.

Mặc dù phát-xít Đức đầu hàng vào tháng 5, nhưng Nathan vẫn bị giữ lại ở Đức suốt mùa hè 1945, anh em mình sẽ bị đưa ra đảo Thái Bình Dương nếu Nhật không chịu đầu hàng. Một lá thư đề tháng 6, trong đó Nathan viết: “Anh sẽ thông cảm nếu em không chờ anh. Anh không biết chừng nào mới được về. Không chừng phải chờ thêm mười lăm tháng nữa”.

Tuy nhiên họ vẫn thư từ qua lại cho nhau, và chính những lá thư đã mang đến sức sống cho mỗi tình lãng mạn xuyên Đại Tây Dương.

Các lá thư đến từ ngày 8/8 đến 15/8/1945 ghi lại những cảm xúc của họ về kỷ niệm trận thắng. Một chiến thắng hàm ẩn sự thay đổi thế giới mãi mãi.

Ngày 8 tháng 8 năm 1945 - Nathan (ở Đức)

“Evelyn em yêu, từ ngày hôm nay trở đi, thế giới không còn như xưa. Quả bomb A và những loại tương tự như nó sẽ trở thành những ác quỷ huỷ hoại hoàn toàn chính người chế tạo ra nó và cả hành tinh chúng ta.”

Ngày 11 tháng 8 - Evelyn (ở New York)

“Anh ơi, thế là chiến tranh đã chấm dứt, vấn đề chỉ còn là mấy ngày nữa anh sẽ được trở về. Bông giấy được tung xuống từ các ô cửa sổ văn phòng để chúc mừng chiến thắng và những tin tốt đẹp được phát trên các đài phát thanh truyền hình. Nhân dân Mỹ chúng ta ai cũng nôn nóng và hồi hộp. Lần này ai cũng nói chúng ta thật sự đánh đuổi được quân Nhật rồi. Cả nước Mỹ đang chờ từng phút từng giây bản tuyên bố hoà bình của tổng thống Truman.”

Ngày 11 tháng 8 - Nathan (ở Đức)

“Em yêu, anh vừa biết được tin chiến thắng. Anh vui vô cùng. Anh đã hò hét lung tung, rơi cả nước mắt và nhảy múa loạn xạ. Trong lúc này, nếu ai đó lại bảo với anh rằng đó là tin thất thiệt thì có lẽ anh sẽ té nhào và lăn quay ra chết mất em à. Anh hy vọng rằng, cuộc chiến tàn ác này sẽ sớm kết thúc.”

Ngày 15 tháng 8 - Evelyn (ở New York)

“Tiếng còi vang lên khắp nơi. Tiếng reo hò và chúc mừng nhau vang lên đình tai nhức óc. Em gần như không thể nào giữ vững lấy tay mình. Lòng em tràn ngập hạnh phúc và bình yên. Em không còn nhớ nổi hoà bình là thế nào. Nhưng, em biết hoà bình tức là lúc chồng, con, cha, mẹ, người yêu và bà con chúng ta sẽ trở về. Có nghĩa là chúng ta lại được sống bên nhau. Em cầu mong rằng đừng bao giờ có chiến tranh xảy ra nữa.”

Sau bản tuyên ngôn hoà bình, Nathan chờ đến lượt được đưa về quê nhà. Số lính phục vụ lâu năm nhất được về trước. Tháng 9, 10, rồi 11, sao mà dài đến nỗi. Đôi bạn trẻ càng lúc càng tỏ ra nôn nóng và bức mình với chính người mai mối cho họ: quân đội. Trong những lá thư gửi cho nhau, mong ước được gặp nhau lần thứ sáu của họ càng mãnh liệt.

Mỗi lần đơn vị chuyển quân đi nơi khác, Nathan đều mang theo tất cả số thư mà Evelyn đã gửi cho anh trong ba lô. Mãi cho đến khi anh nhận được lệnh xuất ngũ, anh mới gửi bưu điện tất cả các lá thư đó về New York để ba lô anh nhẹ hơn. Các bạn có biết, kiện hàng đó cân nặng bao nhiêu kí không? Những mười hai kí, chỉ toàn là thư đấy nhé!

Lá thư cuối cùng Nathan viết như sau:

“Có lẽ đây là lá thư cuối cùng anh viết cho em. Lần sau nếu em nghe được tin anh thì chắc chắn là bằng điện thoại hay do anh đích thân xuất hiện bằng xương bằng thịt đó! Em yêu ơi! Đừng buồn nữa nhé! Vì anh sắp về với em nè”.

Nathan về vào một ngày của tháng 1 năm 1946, Evelyn đã có mặt từ rất sớm ở Trung tâm Xuất ngũ để đón anh. Một tháng sau, vào ngày 24/2/1946, họ làm đám cưới ở nhà thờ Do Thái nơi gia đình Nathan thường đi lễ.

Năm mươi năm sau, khi vợ chồng Nathan kỷ niệm lễ cưới vàng ở ngay chính nhà thờ mà họ đã thành hôn năm xưa, Nathan đã nói rất thật lòng: “Sau năm mươi năm vàng ngọc, con có thể thừa với Cha rằng thời gian đó quá ngắn ngủi đối với chúng con, năm mươi năm mà cứ ngỡ như là có mấy ngày, bởi vì chúng con luôn yêu nhau say đắm. Và con sẵn sàng cho cô ấy cả cuộc đời.”

Còn Evelyn nói: “Chiến tranh thế giới II đã đưa chúng con lại gần nhau. Trong tiếng Hebrew, chúng con có một từ rất hay đó là *beshert* - nghĩa của nó rất thiêng liêng - định mệnh. Và con và Nathan chính là như thế đấy! Beshert - Chúng con là người bạn đời hoàn hảo của nhau”.

Kiện hàng mười hai ký chứa toàn là thư mà Nathan gửi về năm xưa cùng với số thư Evelyn giữ gìn rất cẩn thận được đóng thành hai tập to và dày. Gia đình Hoffmans đã tập hợp và biên soạn số thư đó, in thành sách để sau này truyền lại cho cháu con đọc, nhằm giáo dục chúng rằng sức mạnh của tình yêu có thể giúp chúng ta vượt qua tất cả.

Ngày 9/9/1944, cùng với tám triệu dân New York, đã trở thành một ngày không thể quên của đôi vợ chồng Nathan và Evelyn.

Với năm cái hen chớp nhoáng nhưng tuyệt vời, với một ngàn một trăm lá thư và năm mươi lăm năm sống bên nhau, tình yêu của họ mạnh hơn cả chiến tranh.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>